



*Bản Tin*

# ULTREYA

**Tháng 4 Năm 2008**



*Người Cha Nhân Hậu*

**PHONG TRÀO CURSILLO - NGÀNH VIỆT NAM**

GIÁO PHẬN SAN JOSE, CALIFORNIA

**VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH**

Địa chỉ liên lạc:  
**2586 Greenrock Road**  
**Milpitas, CA 95035**

**LINH HƯỚNG**

LM. Paul Phan quang Cường  
 408-362-9958

**CHỦ TỊCH**

Joseph Huỳnh quốc Thu  
 408-946-1910

**PHÓ CHỦ TỊCH**

Gioan Lê Phạm Hùng  
 510-668-7720

**THƯ KÝ**

Maria Goretti Nguyễn Thùy Anh  
 408-209-5508

**THỦ QUỶ**

Maria Nguyễn Kim Dung  
 510-791-1309

**KHỐI TIỀN**

Micae Nguyễn hữu Quang  
 408-226-5191

**KHỐI BA NGÀY**

Giuse Nguyễn văn Kính  
 408-926-6975

**KHỐI HẠU**

Giuse Nguyễn văn Thắm  
 408-269-7178

**KHỐI TRUYỀN THÔNG**

Joseph Đào Tiến  
 408-386-5696

**TRANG NHÀ**

<http://www.viet-cursillo.com/index.htm>

Dom. Savio Nguyễn Trần Duy  
 408-223-9373

**TRƯỜNG HUẤN LUYỆN****TRƯỞNG TRƯỜNG HUẤN LUYỆN**

Gertrude Nguyễn Hồng Tú  
 408-267-3628

**PHỤ TÁ HUẤN LUYỆN**

Gioan B. Nguyễn văn Kết  
 408-934-1086

**PHỤ TÁ KẾ HOẠCH**

Giuse Vũ văn Hợi  
 408-600-8771

**PHỤ TÁ TÀI LIỆU**

Giuse Hoàng kế Thế  
 408-926-4940

**Chúa Nhật IV Phục Sinh**

NĂM A

April 13, 2008

**CỬA CHUÔNG CHIÊN****I. TIN MỪNG : (Ga 10, 1-10)**

"*Thật, tôi bảo thật các ông : Ai không đi qua cửa mà vào ràn chiên, nhưng trèo qua lối khác mà vào, người ấy là kẻ trộm, kẻ cướp. Còn ai đi qua cửa mà vào, người ấy là mục tử. Người giữ cửa mở cho anh ta vào, và chiên nghe tiếng của anh ; anh gọi tên từng con, rồi dẫn chúng ra. Khi đã cho chiên ra hết, anh ta đi trước và chiên đi theo sau, vì chúng nhận biết tiếng của anh. Chúng sẽ không theo người lạ, nhưng sẽ chạy trốn, vì chúng không nhận biết tiếng người lạ.*" Đức Giê-su kể cho họ nghe dụ ngôn đó. Nhưng họ không hiểu những điều Người nói với họ.

Vậy, Đức Giê-su lại nói : "*Thật, tôi bảo thật các ông : Tôi là cửa cho chiên ra vào. Mọi kẻ đến trước tôi đều là trộm cướp ; nhưng chiên đã không nghe họ. Tôi là cửa. Ai qua tôi mà vào thì sẽ được cứu. Người ấy sẽ ra vào và gặp được đồng cỏ. Kẻ trộm chỉ đến để ăn trộm, giết hại và phá huỷ. Phần tôi, tôi đến để cho chiên được sống và sống dồi dào.*"

**II. SUY NIỆM**

Cửa có hai công dụng. Để đóng vào và để mở ra. Có những cánh cửa như cửa tù ngục để giam kín phạm nhân. Có những cánh cửa giam hãm, bung bít con người không cho thông giao với thế giới bên ngoài. Có những cánh cửa lò sát sinh nhốt thú vật để giết chết. Đó là những cánh cửa đóng kín chết chóc, huỷ hoại. Có những cánh cửa mở ra đón gió mát, đón khí trong lành, đón ánh sáng mặt trời tươi vui. Có những cánh cửa mở ra những chân trời xa tắp, khơi lên trong tâm hồn mơ ước cao xa. Có những cánh cửa mở ra đón nhận anh em trong tình huynh đệ thân mến. Đó là những cánh cửa mở ra sự sống.

**MỤC LỤC**

<b>Sống lời Chúa</b>	<b>2</b>	<b>Bài Đặc Biệt Trong Tháng</b>	<b>14</b>
<b>Người Cha Nhân Hậu</b>	<b>4</b>	<b>Chiến Thuật Nội Thủ</b>	<b>16</b>
<b>Chị Chiara Lubich...</b>	<b>6</b>	<b>Tóm Lược Tin Tức Giáo Hội</b>	<b>20</b>
<b>Sống Đạo qua tháng tiến...</b>	<b>7</b>	<b>Thông Báo Tỉnh Huấn</b>	<b>25</b>
<b>Mùa Phục Sinh Khó quên</b>	<b>12</b>	<b>Đơn Ghi Danh Tỉnh Huấn</b>	<b>26</b>
<b>Danh Sách Đóng Tiền</b>	<b>13</b>	<b>Sách, Tài Liệu Phong Trào</b>	<b>27</b>

Hôm nay, Chúa Kitô nói: *"Ta là cửa chuồng chiên"*, Người đã tự nhận mình là cánh cửa. Chúa Giêsu là cánh cửa không phải để đóng kín giam hãm đàn chiên. Nhưng là cánh cửa mở ra.

***Chúa Giêsu là cánh cửa mở ra những chân trời vô tận.***

Thình thoảng ta nghe có dư luận xôn xao về ngày tận thế. Tất nhiên đó là một tin đồn thất thiệt, nhằm nhí, đượm màu sắc mê tín dị đoan. Nhưng tin đồn đó cũng nói lên một sự thực là: Thế giới mà chúng ta đang sống là một thế giới hạn hẹp, sinh mạng con người là bèo bọt, kiếp sống con người là mong manh. Thật đáng buồn nếu con người chỉ có thế, bị kết án chung thân vào một thân xác mau tan rã, bị giam hãm trong một thế giới vật chất mau tàn tạ.

Chúa Giêsu Phục sinh đã phá vỡ vòng vây giam hãm đó. Khi tảng đá lấp cửa mộ lăn ra, Chúa Giêsu đã mở ra cho nhân loại một cánh cửa. Cánh cửa đó dẫn vào một không gian vô tận. Từ nay con người không còn bị kết án chung thân vào thân xác mau tan rã nữa, vì Chúa Giêsu Phục sinh đã mặc lấy thân xác vinh hiển không bao giờ chết. Từ nay con người không còn bị giam hãm trong thế giới vật chất mau tàn tạ nữa, vì Chúa Giêsu Phục sinh đã mở lối ra thế giới thần linh, trong đó con người sống trong tự do, không còn bị ràng buộc trong không gian. Đó là một thế giới mới, thế giới vĩnh hằng, không bao giờ tàn tạ, thế giới vô biên chẳng có giới hạn.



Khi mở cánh cửa vào thế giới thần linh, Chúa Giêsu đã đẩy lùi ranh giới của thế giới vật chất đến vô hạn. Khi mở cánh cửa vào thế giới thần linh, Chúa Giêsu đã chấp cánh cho ước mơ của con người. Ước mơ ấy chẳng còn hạn hẹp trong những hạn chế của vòng vây thế giới, nhưng bay lên ngang tầm trăng sao để mơ những giấc mơ thần thánh. Khi mở cửa vào thế giới thần linh, Chúa Giêsu đã giải phóng con người khỏi cảnh nô lệ vật chất hư hèn, nâng con người lên cuộc sống tự do của con Thiên Chúa.

***Chúa Giêsu là cánh cửa mở ra suối nguồn sự sống***

Thật là vô lý nếu con người sống chỉ để chết. Thật vô lý nếu chết là hết. Nếu định mệnh con người là như thế, thì không sống còn hơn. Mỗi khi vào bệnh viện, ta không khỏi suy nghĩ khi nhìn những bệnh nhân rên xiết, quần quai đau đớn hoặc thấy những tấm thân gầy còm, những khuôn mặt hốc hác. Đó là cái chết đang sống hay là một sự sống đang

chết? Đời sống như thế còn có ý nghĩa gì không?

Chúa Giêsu đã bước vào thế giới kẻ chết để chiến đấu chống lại thần chết. Người đã chiến thắng. Và khi Người mở cửa mở bước ra, Người đã mở cánh cửa dẫn vào một cuộc sống mới. Cuộc sống mới là một cuộc sống trọn vẹn bởi vì không còn bóng dáng Thần chết. Cuộc sống mới là một cuộc sống sung mãn bởi vì chẳng còn vết tích của đau khổ, bệnh tật, đói khát. Cuộc sống mới là một cuộc sống siêu nhiên trong đó con người được nâng lên làm con Thiên Chúa, được tham dự vào chính sự sống của Chúa. Cuộc sống mới là cuộc sống hạnh phúc vì được kết hợp với Thiên Chúa Ba Ngôi trong một tình yêu trọn hảo.

Như thế cuộc sống con người vẫn có một hướng đi lên, để được nâng cao, để được phong phú, để được hoàn hảo. Chính vì thế mà dù biết cuộc sống khổ đau, người ta vẫn vui mừng khi một em bé chào đời. Chính vì thế người ta vẫn ăn mừng sinh nhật, coi đó là

ngày trọng đại trong đời người.

Chính Chúa Giêsu đã biến đổi thân phận con người. Con người sinh ra không phải để chết, nhưng để sống, sống sung mãn, sống trọn vẹn, sống vĩnh viễn trong suối nguồn sự sống.

Nhưng để mở ra cho ta những chân trời vô tận của con Thiên Chúa, Chúa Giêsu đã chịu nhận lấy kiếp sống mong manh, phù du, bèo bọt của con người. Để mở ra cho ta suối nguồn sự sống, Người đã phải đón nhận cái chết đốn đau. Người chính là vị Mục tử chân chính đã thí mạng vì đàn chiên.

Chúa Giêsu quả thật là cánh cửa mở ra cho đàn chiên đi đến những chân trời xa rộng, đi đến những đồng cỏ xanh tươi, đi đến những dòng suối trong lành.

Chúa Giêsu quả là vị mục tử tốt lành luôn chăm sóc cho đoàn chiên, luôn nuôi dưỡng đoàn chiên bằng những lương thực bổ dưỡng. Chúa Giêsu đã đến cho ta được sống và được sống dồi dào.

Đó là cánh cửa duy nhất dẫn đến sự sống, ta hãy theo sát gót Người. Đó là người mục tử duy nhất, ta hãy nghe tiếng Người. Hãy đến với Người để Người đưa ta đến những chân trời xa rộng. Hãy đến với Người để Người băng bó vết thương, xoa dịu nỗi đau và phục hồi sự sống. Hãy đến với Người để Người đổ tràn tình yêu và sự sống vào tâm hồn ta.

**TGM. GIUSE NGÔ QUANG KIỆT**



# Người Cha Nhân Hậu

Người Tín Hữu nói chung, và người Cursillistas nói riêng, vẫn xác tín rằng chúng ta có một Cha chung trên trời, đầy lòng nhân hậu và thương yêu một cách hoàn toàn (thuộc về tín lý). Chúng ta hãy kính cẩn nghe Lời Chúa mặc khải qua đoạn Phúc Âm của Thánh Luca :

Khi ấy, Chúa Giêsu kể cho dân chúng nghe dụ ngôn, để nói về lòng thương yêu của một Người Cha Nhân Hậu như sau : *Một người kia có hai con trai. Người con thứ nói với cha rằng : Thưa cha, xin cho con phần tài sản con được hưởng. Và người cha đã chia của cải cho hai con. Ít ngày sau, người con thứ thu góp tất cả rồi trốn đi phương xa. Ở đó anh ta sống phóng đãng, phung phí tài sản của mình. Khi anh ta đã ăn tiêu hết sạch, thì lại xảy ra trong vùng ấy một nạn đói khủng khiếp. Và anh ta bắt đầu lâm cảnh túng thiếu, nên phải đi ở cho một người dân trong vùng; người này sai anh ta ra đồng chăn heo. Anh ta ao ước lấy đậu muông heo ăn mà nhét cho đầy bụng, nhưng chẳng ai cho. Bấy giờ anh ta hồi tâm và tự nhủ : Biết bao nhiêu người làm công cho cha ta được cơm dư gạo thừa, mà ta ở đây lại chết đói ! Thôi, ta đứng lên, đi về cùng cha và thưa với người : Thưa cha, con thật đốn tội với Trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con cha nữa. Xin coi con như một người làm công cho cha vậy. Thế rồi anh ta đứng lên đi về cùng cha.*

*Anh ta còn ở đằng xa, thì người cha đã trông thấy. Ông chạnh lòng thương, chạy ra ôm cổ anh ta và hôn lấy hôn để. Bấy giờ người con nói rằng : Thưa cha, con thật đốn tội với Trời và với cha, chẳng còn đáng gọi là con cha nữa. Nhưng người cha liền bảo các đầy tớ rằng : mau đem áo đẹp nhất ra đây mặc cho cậu, xỏ nhẫn vào ngón tay, mang dép vào chân cậu, rồi đi bắt con dê đã vỗ béo làm thịt để chúng ta mở tiệc ăn mừng ! Vì con ta đây đã chết mà nay sống lại, đã mất mà nay lại tìm thấy. Và họ bắt đầu ăn mừng.*

*Lúc ấy người con cả của ông đang ở ngoài đồng. Khi anh ta về gần đến nhà, nghe thấy tiếng đàn ca nhảy múa, liền gọi một đầy tớ ra mà hỏi xem có chuyện gì. Người ấy trả lời : Em cậu đã về, và cha cậu đã làm thịt con bê béo, vì được lại cậu ấy mạnh khỏe. Người anh cả liền nổi giận và không chịu vào nhà. Nhưng cha cậu ra năn nỉ. Cậu trả lời cha : Cha coi, đã bao nhiêu năm trời con hầu hạ cha, và chẳng khi nào trái lệnh, thế mà chưa bao giờ cha cho lấy được một con dê con để con ăn mừng với bạn bè. Còn thằng con của cha đó, sau khi đã nuốt hết của cải của cha với bọn điếm, nay trở về, thì cha lại giết bê béo ăn mừng !*

*Nhưng người cha nói với anh ta : Con à, lúc nào con cũng ở với cha, tất cả những gì của cha đều là của con. Nhưng chúng ta phải ăn mừng và hoan hỷ, vì em con đây đã chết mà nay lại sống, đã mất mà nay lại tìm thấy (Lc 15,11-31).*

Thầy Chí Thánh Giêsu còn nhấn mạnh nhấn nhủ các môn đệ, hãy tin tưởng phó thác vào Thiên Chúa là Người Cha Nhân Hậu, hằng quan phòng cho cuộc đời của mỗi người, cả vật chất lẫn tinh thần, khi Ngài nói với các môn đệ rằng : *Vì vậy, Thầy bảo cho anh em biết : đừng lo cho mạng sống : lấy gì mà ăn; cũng đừng lo cho thân thể : lấy gì mà mặc; vì mạng sống thì hơn của ăn, và thân thể thì hơn áo mặc. Hãy nhìn những con chim mà suy : chúng không gieo, không gặt, cũng không có kho có lẫm, thế mà Thiên Chúa vẫn nuôi chúng. Anh em còn quý giá hơn loài chim biết bao ! Hỡi có ai trong anh em có thể nhờ lo lắng mà kéo dài đời mình thêm được một vài gang không ? Vậy việc nhỏ nhất mà anh em còn làm không được, thì anh em lo lắng về những việc khác làm gì ? Hãy nhìn hoa huệ mà suy : làm sao chúng không kéo sợi, không dệt vải, thế mà, Thầy bảo cho anh em biết : ngay cả vua Salômôn, dù vinh hoa tột bậc, cũng không mặc đẹp bằng một bông hoa ấy. Vậy nếu hoa cỏ ngoài đồng, nay còn, mai đã quẳng vào lò, mà Thiên Chúa còn mặc đẹp cho như thế, thì huống hồ là anh em, ôi những kẻ kém tin !*

*Phần anh em, đừng lo tìm cho có gì để ăn, có gì để uống, và đừng băn khoăn. Vì tất cả những thứ đó, dân ngoại trên thế gian vẫn tìm kiếm; nhưng Cha của anh em thừa biết anh em cần những thứ đó. Vậy hãy lo tìm Nước của Người, còn các thứ kia, Người sẽ thêm cho. Hỡi đoàn chiên nhỏ bé, đừng sợ, vì Cha anh em đã vui lòng ban Nước của Người cho anh em (Lc12,22-32).*

Và còn rất nhiều, nhiều nữa, những Lời mặc khải của Thầy Chí Thánh Giêsu, trong Phúc Âm, trong Thánh Kinh về chủ đề : Người Cha Nhân Hậu. Các Giáo Phụ được ơn

Thiên Chúa để giải thích mặc khải. Thánh Augustin, một Thánh Tiến sĩ Giáo Hội, một Giáo Phụ lừng danh, ngài đã dạy rằng : Thiên Chúa thương yêu mọi vật Ngài đã làm, và trong những vật đó, Ngài thương yêu nhiều hơn loài thụ tạo có lý tính.

Một chút suy tư của chúng ta về chủ đề : nguyên nhân và hậu quả của thương yêu nhân hậu đều là thiện, có nghĩa tốt lành. Tự nơi Thiên Chúa thì Ngài toàn thiện, nên phải nhận, Thiên Chúa có thương yêu nhân hậu; hay nói đúng hơn, theo lời Thánh Kinh : Thiên Chúa là thương yêu, cũng đồng nghĩa Thiên Chúa thì nhân hậu. Nói về nguyên nhân và hậu quả cũng đều nơi Ngài, nhưng Thiên Chúa toàn thiện và chí thiện (tốt lành vô cùng), nên Ngài vẫn thương yêu nhân hậu và luôn duy trì bảo toàn thiện, không tăng giảm, vì Ngài vĩnh viễn.

Do đấy, cũng có thể hiểu, ở đâu có thương yêu nhân hậu là có Thiên Chúa, hay ở đâu có Thiên Chúa là có thương yêu nhân hậu, nên có thể nói, không có thương yêu nhân hậu, phản ngược với thương yêu nhân hậu là không có Thiên Chúa và phản ngược với Thiên Chúa, là tội lỗi.

Nói về Thiện, là Có và Còn; muốn Còn thì phải tăng tiến, phát triển, nên Thiên Chúa muốn cho Có, cho Còn, cho tăng tiến, phát triển. Vậy làm điều gì phản ngược hay là ngăn ngừa những điều này thì phản ngược hay là ngăn ngừa thương yêu nhân hậu. Nhờ những ý tưởng này, có thể hiểu được vấn đề sáng tạo và bảo tồn vạn vật.

Theo nghĩa thiện, cũng hiểu là Phúc. Càng phải nhận Thiên Chúa muốn cho vạn vật được Phúc (được

sung sướng) vì Thiên Chúa thương yêu nhân hậu đối với vạn vật. Những vật vô tri vô giác hay là hữu giác mà vô tri không thể tự mình thêm thiện cho mình, và thuộc về định luật của Thiên Chúa trong lãnh vực vật chất, không được thêm thiện, nên lượng Thiên Chúa thương yêu vật đó không gia tăng. Còn con người thuộc loài có trí tuệ và có tự do vì có tinh thần, có thể thêm thiện cho mình và cho người khác, nên có thể gia tăng lượng Thiên Chúa thương yêu nhân hậu. Nói đúng hơn, không phải Thiên Chúa thêm thương yêu nhân hậu, vì Ngài không thay đổi, nhưng là mình thay đổi để tiến tới trong lượng Thiên Chúa thương yêu nhân hậu. Càng có thiện nơi mình thì chính mình càng được tiến lên trên bậc thang của Thiên Chúa thương yêu nhân hậu, cũng là bậc thang thánh thiện và hạnh phúc cho mình. Dĩ nhiên, mỗi lần được thêm thiện, trước là nhờ ơn Thiên Chúa thương yêu nhân hậu.

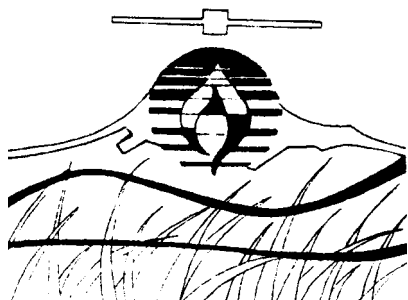
Một số nhà thần học Tây Phương còn phân biệt nơi Thiên Chúa : *thương yêu ân cần* là tự Thiên Chúa yêu Thiên Chúa; *thương yêu bằng hữu* là Ba Ngôi yêu nhau; *thương yêu nhân hậu* là Thiên Chúa yêu thương vạn vật.

Sau khi nghe lời mặc khải của chính Chúa Giêsu, Thầy Chí Thánh, trong Thánh Kinh; lời giải thích mặc khải và dạy dỗ của Giáo Phụ; một chút suy tư lý luận về đề tài Người Cha Nhân Hậu, chúng ta hãy trở về với nội tâm của chính mình, và cảm nghiệm xem mình đã nhận được gì qua lòng thương yêu nhân hậu của Thiên Chúa là Cha ? Chúng ta có thêm xác tín Thiên Chúa là Người Cha Thương Yêu Nhân hậu không ? Chúng ta có biết

chuẩn bị cách xứng đáng đón nhận ơn Thiên Chúa qua lòng thương yêu nhân hậu của Ngài không? Và chúng ta có biết sử dụng và triển nở thêm lượng yêu thương nhân hậu của Thiên Chúa ban cho không?

Chúng ta nhận Thiên Chúa là Người Cha Nhân Hậu luôn đầy lòng yêu thương, như thế, mọi người trong nhân loại đều là Anh Chị Em của nhau và với nhau, tất nhiên chúng ta cũng phải biết cư xử thương yêu nhân hậu với nhau, như Thiên Chúa đã tỏ lòng thương yêu nhân hậu đối với chúng ta. Người Cursillistas càng cần thiết phải đi tiên phong và nêu gương lòng thương yêu nhân hậu mà chúng ta đã lãnh nhận nơi Thầy Chí Thánh, để NGÀY THỨ TƯ của mỗi Cursillista luôn thấm đượm tình Thương Yêu Nhân Hậu cho xã hội và môi trường sống chung quanh mình. Và cùng nhau chúng ta cất tiếng hát theo bài thánh ca: *Đâu có tình yêu thương, ở đó có Đức Chúa Trời; đâu có lòng từ bi, ở đấy có ân sủng Người; đâu có lòng bác ái thì Chúa chúc lành không ngại; đâu ý hợp tâm đầu ở đấy chứa chan nguồn vui...../-*

**CURSILLISTA GIUSE VU**



## CHỊ CHIARA LUBICH ĐÃ HOÀN THÀNH CUỘC LỮ HÀNH TRẦN THẾ SAU 88 NĂM



Chị Chiara Lubich, người sáng lập phong trào Tổ Ấm Focolare, đã về nhà Cha trên trời vào lúc 2 giờ sáng nay thứ Sáu 14/3/2008 theo giờ Rôma. Chị qua đời tại nhà riêng ở Rocca di Papa, gần Rôma. Sau một thời gian điều trị lâu dài tại bệnh viện Gemelli, chị đã được đưa về nhà theo ý nguyện vào tối ngày hôm qua.

Theo thông cáo báo chí của phong trào Focolare, chị đã "ra đi trong thanh thản và trong bầu khí sốt sắng cầu nguyện". Thông cáo cho biết "Nguyên ngày hôm qua, hằng trăm người gồm thân nhân, những cộng sự viên và những người con tinh thần đã ghé thăm phòng chị để chào tạm biệt trước khi tập trung bên trong và chung quanh một nhà nguyện. Một đoàn rước không gián đoạn và tự phát. Với một số người, chị Chiara đã ra dấu nhận ra, dù sức khoẻ của chị đã rất yếu".

Chị Chiara Lubich (tên rửa tội là Silvia) sinh tại thành phố Trentô, miền Bắc Italia, vào năm 1920. Năm 1943, giữa thời thế chiến thứ hai, cùng với vài người bạn, Chị Chiara Lubich đã bắt đầu sống thực hành giáo huấn phúc âm trong cảnh sống hằng ngày. Nhóm bạn sống phúc âm này quy tụ lại với nhau thành một cộng đoàn nhỏ, gọi là "Focolare", tức "Tổ Ấm", khai sinh một phong trào sống phúc âm giữa đời, mà hiện nay được biết đến với tên gọi "Phong Trào Tổ Ấm", có mặt tại 182 quốc gia, thuộc khắp năm châu, với khoảng 4 triệu thành viên. Điều đặc biệt là trong số thành viên của Phong Trào "Tổ Ấm", có cả những thành viên kitô, nhưng không phải là công giáo, đến từ 350 giáo hội kitô, hoặc cộng đồng giáo hội kitô khác nhau. Và có cả những anh chị em hồi giáo, do thái giáo, phật giáo, ấn độ giáo, lão giáo, vãn vãn,... đến sinh hoạt trong phong trào. Như thế, với dòng thời gian, từ một "tổ ấm" nhỏ sống tinh thần phúc âm, một phong trào lớn được khai sinh, dựa trên tinh thần tu đức hiệp thông, quy tụ những con người thuộc mọi lứa tuổi, chủng tộc, văn hoá, ngôn ngữ, ngành nghề, hoàn cảnh xã hội. Đó là những con người dẫn thân trở thành "men tình yêu thương", nhằm xây dựng một thế giới liên đới hơn, hiệp nhất hơn.

Dấn thân của Chị Chiara Lubich đã mang lại nhiều giải thưởng tôn vinh chính cá nhân của Chị: năm 1977, Chị được giải thưởng Templeton vì sự Tiến Bộ Tôn Giáo; năm 1996, giải thưởng của UNESCO vì sự giáo dục cho Hoà Bình; năm 1998, giải thưởng Âu Châu vì Nhân Quyền. Đặc biệt, từ năm 1996 đến nay, chị Chiara Lubich, đã nhận được 9 Bằng Tiến Sĩ Danh Dự, từ các Đại Học tại Âu Châu, Châu Mỹ La Tinh, Á Châu và Hoa Kỳ. Nhiều thành phố trên thế giới đã công nhận Chị là "Công Dân Danh Dự" của thành phố. Chị là đương kim chủ tịch của Hội Đồng Thế Giới Các Tôn Giáo Phục Vụ Hoà Bình (WCRP). Chị đã thuyết trình ngày 24 tháng Giêng năm 2007, trong Hội Nghị Liên Tôn tại Assisi, Italia.

Chị Chiara Lubich là một giáo dân đơn sơ, nhưng có một uy quyền tinh thần cao nhất. Được Đức Gioan XXIII chấp nhận, được Đức Phaolô VI lắng nghe, và được Đức Gioan Phaolô II mộ mến, Chị Chiara Lubich đã tham dự hai Thượng Hội Đồng Giám Mục Thế Giới.

*Thúy Dung—VietCatholic News (Thứ Sáu 14/03/2008 08:31)*



# SỐNG ĐẠO QUA THĂNG TIẾN CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH

*LTS. Trước sự quan tâm của nhiều anh chị em trong Phong Trào Cursillo về vấn đề gia đình, “Sống đạo qua thăng tiến các mối quan hệ gia đình” đã là chủ đề của buổi sinh hoạt Trường Huấn Luyện hôm 30/3 vừa qua. Bản tin Ultraya hân hạnh phổ biến bài phát biểu sau đây đã được Cursillista Gioan Trần Hiếu trình bày trong dịp này.*

Kính thưa quý cha, quý bác và quý anh chị:

## DẪN NHẬP

Phong trào Cursillo có mục tiêu là phúc âm hoá môi trường và phong trào rất chú trọng môi trường gia đình. Trong các rollos của khoá Ba Ngày, gia đình luôn được coi là môi trường đầu tiên mà người cursillista phải chinh phục trước khi chinh phục thế giới bên ngoài. Thế nhưng, sống đạo trong môi trường gia đình không phải là điều dễ, vì môi trường ở ngoài chúng ta có thể chọn, nhưng gia đình thì chúng ta không có lựa chọn! Đó là vợ chồng, con cái, cha mẹ, anh chị em, vv. đúng như có người nói, “Bạn có thể chọn bạn để chơi, nhưng bạn không thể chọn cha mẹ hay anh chị em của mình”!

Nghề nghiệp chuyên môn của tôi là làm công tác xã hội chuyên về an sinh trẻ em và giúp đỡ những người có các vấn đề gia đình. Vì vậy, khi được Ban Điều Hành và Chị Hồng Tú, Trưởng Trường Huấn Luyện, yêu cầu nói về đề tài gia đình, tôi đã sốt sắng nhận lời. Tuy nhiên, trong quá trình soạn bài, tôi không khỏi âu lo, vì biết cử tọa

trước mặt mình là những người dày dạn tuổi đời và kinh nghiệm. Nhưng đã lỡ rồi, nên cũng phải liều và rất mong được quý bác và anh chị vui lòng bỏ khuyết cho.

Đề tài tôi xin được chia sẻ là “Sống đạo qua thăng tiến các mối quan hệ gia đình”.

## KHAI TRIỂN

### SỐNG ĐẠO LÀ GÌ?

Trong rollo “Hành Đạo” của khoá Ba Ngày, chúng ta phân biệt một hành vi nhân bản với một hành vi tông đồ. Hành vi tông đồ khác với hành vi nhân bản ở chỗ là chúng ta thêm yếu tố tình yêu Chúa vào hoạt động của mình.

Như vậy, chúng ta có thể nói, hành đạo hay sống đạo là diễn tả tình yêu Thiên Chúa bằng các hành vi cử chỉ của mình qua sự liên hệ với người khác trong cuộc sống mỗi ngày.

### Môi trường gia đình

Trong mười điều răn, ba điều răn đầu nói về bốn phận của chúng ta đối với Thiên Chúa, “Người hãy yêu mến Đức Chúa, Thiên Chúa của người hết lòng, hết linh hồn, hết trí khôn người”; và bảy điều răn còn

lại nói về thái độ của chúng ta đối với con người, “Người hãy yêu mến người đồng loại như chính bản thân mình”.

Nói đến gia đình là chúng ta nói đến điều răn thứ bốn, “Thảo kính cha mẹ”. Sách Toát Yếu Giáo Lý Công Giáo, điều 455 nói rõ hơn, “Điều răn thứ tư dạy chúng ta phải tôn kính và chăm sóc cha mẹ và những ai được Thiên Chúa trao ban quyền hành để mưu ích cho chúng ta”.

Còn điều 456 nói về bản chất của gia đình trong kế hoạch của Thiên Chúa như sau: “...Thiên Chúa đã thiết lập gia đình và đặt nền tảng căn bản cho gia đình. Hôn nhân và gia đình được sắp xếp hướng về thiện ích của đôi vợ chồng, về việc sinh sản và giáo dục con cái... Trong Đức Kitô, gia đình trở thành một Hội thánh tại gia, vì đó là một cộng đoàn đức tin, đức cậy và đức mến.”

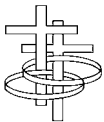
Như vậy, chúng ta thấy gia đình là một cộng đoàn yêu thương. Thế nhưng, sống với người thân thực sự không phải là dễ. Từ khởi đầu của nhân loại, chúng ta thấy gia đình đã có mối bất hoà. Đức Chúa phán với Cain: “Em của người là Aben ở đâu rồi?” Cain

thưa, “Con không biết. Con là người giữ em con hay sao?” (St 4:9) Thực sự, ông đã giết em, do ganh tức vì Chúa nhận của lễ của em mà chê trách của lễ của mình. Và vì hành vi tàn ác đó, Chúa đã phạt Cain lang thang phiêu bạt trên mặt đất, đi khuất mắt Đức Chúa.

Tôi tin là nhiều người trong chúng ta có biết những cặp vợ chồng xung khắc nhau đến nỗi không thể sống chung dưới cùng một mái nhà; và trái lại, cũng có những người không thể sống an vui mà không có người thân thích bên cạnh. Người thân, vì vậy, có thể là nguồn sức mạnh cho mình, nhưng cũng có thể gây nên vấn đề cho mình. Ngay cả các thánh cũng gặp khó khăn khi sống với người thân trong gia đình.

Thánh Phanxicô thành Assisi khi còn trẻ là người ăn chơi, đi lính rồi bị bắt, được ông bố là người giàu có đút lót để chuộc ra. Nhưng sau đó trong một cơn trọng bệnh, được Chúa gọi, ngài đã thay đổi cuộc sống. Ngài đã lấy tài sản của mình bố thí, rồi còn lấy cả tiền của bố mẹ phân phát cho người nghèo nữa. Ngài đã bị ông bố đưa ra trước mặt vị giám mục sở tại để được xét xử. Khi bị ông bố từ, ngài đã cởi bỏ tất cả áo quần đang mang trên mình và nói, “Con gọi cha là cha của con dưới đất, nhưng từ nay con có người Cha ở trên trời”. Và ngài để mình trần bỏ nhà ra đi.

Như vậy, chúng ta thấy, mỗi giây gia đình không bảo đảm người thân của mình sẽ đối xử tốt với mình, hoặc điều họ muốn là tốt cho mình.



## GIA PHẢ CỦA CHÚA GIÊSU

Chúng ta biết Chúa Giêsu được sinh ra trong một gia đình. Thánh sử Matthew, kể lại lịch Chúa từ tổ phụ Ápraham đến vua Davit là mười bốn đời, và từ thời vua Davit đến thời lưu đày ở Babylon là mười bốn đời, và từ thời lưu đày đến Đức Kitô cũng là 14 đời. Trong suốt chiều dài lịch sử đó, chúng ta thấy Thiên Chúa có một cách thức đặc biệt tuyển chọn gia tộc cho Người.

Tổ phụ Ápraham đã không chọn trưởng tử Israhel mà chọn Isaac, con của lời hứa sinh bởi bà Sarah.

Rồi đến lượt Isaac, đáng lẽ ông đã chúc lành cho Assau là con trưởng, nhưng bà mẹ lập mưu để Jacop là em được chúc lành.

Nhưng chính Jacop lại cũng không chọn trưởng nam nối dòng mà chọn người con thứ tư là Giuda. Giuda không những đã phạm tội cùng với các anh em của mình bán em là Giuse qua Aicập, mà còn ăn ở bất chính với con dâu trưởng của mình.

Bà nội của vị vua danh tiếng lấy lừng Davit là một người ngoại kiều, đó là bà Rút, thuộc dòng Moáp. Bà đã có một đời chồng, và khi chồng chết đã theo mẹ chồng là bà Naomi về Bêlem, rồi tái hôn với ông Bô-át.

Lúc còn là vị vua trẻ, Davit không phải là người thánh thiện. Ông đã phạm tội ngoại tình và sát nhân.

Các đời vua sau, kể cả vua Salomon, và các vua trong thời lưu đày, không mấy người trung thành với Chúa. Nhưng ý Chúa nhiệm mầu, khi đến gần thánh cả Giuse và Mẹ Maria, thì dòng nước trở nên trong lành thánh thiện để Đấng Cứu Thế ra đời.

“Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và cắt cử anh em để anh em ra đi sinh được hoa trái” (Jn 15:16). Chúa đã tiên định để chúng ta được sinh ra trong một gia đình, và đóng một vai trò trong môi trường chúng ta sinh sống. Dầu gia phả của chúng ta có thể nào đi chăng nữa, Chúa đều có thể làm cho trong lành nếu chúng ta biết vững tin vào thánh ý của Người.

Chúng ta biết, sau khi giết em, Cain đã đi lang thang trong nỗi lo sợ bị người ta hãm hại, nhưng Đức Chúa đã phán, “Không đâu! Bất cứ ai giết Cain sẽ bị trả thù gấp bảy” và Ngài ghi dấu trên Cain để bất cứ ai gặp ông khỏi giết ông (xem St 4:14-15). Tình thương của Chúa thật sự chúng ta không hiểu nổi.

## CẤU TRÚC CỦA GIA ĐÌNH VIỆT NAM

Người Mỹ nhấn mạnh đơn vị gia đình theo nghĩa hẹp, bao gồm cha mẹ và con cái. Nói chung, họ quan niệm cuộc sống gia đình có một giới hạn thời gian. Chúng ta có thể hình dung, ở Mỹ này, một gia đình được hình thành là do hai cá nhân ở tuổi trưởng thành, gặp nhau, hẹn hò, kết hôn, rồi có con cái. Họ nuôi con khôn lớn, lo lắng học vấn, nghề nghiệp để chúng tự lập, rồi ra riêng. Chúng lại lập gia đình, và tái diễn tiến trình như cha mẹ họ.

Tuy nhiên, giá trị và cấu trúc gia đình Việt Nam có khác. Vì chịu ảnh hưởng sâu đậm văn hóa Khổng Mạnh, người Việt rất trọng chữ Hiếu vì đó là nét đầu của các giá trị truyền thống, “Hiếu vi bách hạnh chi tiên”. Người ở vai vế cao, tuổi tác cao thì được trọng vọng hơn.



Đặc biệt, chúng ta rất chú trọng vai trò của mỗi người và mối tương quan giữa các cá nhân trong gia đình với nhau. Khái niệm gia đình của người Việt rộng rãi, bao gồm cả thân tộc, và không đặt giới hạn thời gian, có nghĩa là một người được sinh ra trong một gia tộc nào đó thì mang truyền thống, tên tuổi của tộc họ đó đến nhiều thế hệ sau. Điều này được củng cố bằng các tập tục, lễ nghi, gia phả của dòng họ. Bởi tính chất liên tục này, hành vi của một cá nhân không phải chỉ giới hạn trong phạm vi cá nhân đó mà ảnh hưởng cả dòng họ.

Tục ngữ ta thường nói,

“Một con sâu làm rầu nồi canh.” hay

“Một người làm quan, cả họ được nhờ”

### NHỮNG VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH VIỆT NAM THƯỜNG GẶP

Tôi đã từng gặp những gia đình xem ra rất hạnh phúc, vợ chồng đẹp đôi, có con cái, nhưng rồi kết thúc trong sự chia ly. Và điều đáng buồn là phần đông sự đổ vỡ xảy ra khi con cái của họ đã lớn, kinh tế ổn định, nghề nghiệp vững chãi. Nhưng vì sao cứ sự nên nông nổi?

Khi quan sát kỹ thì chúng ta thấy, họ sống trong căn nhà rộng mà trống trải, giàu về tài chánh nhưng nghèo về tình cảm, thiếu nối kết tinh thần, và không có sự cảm kích lẫn nhau. Họ thiếu quân bình giữa việc làm và giải trí, giữa vật chất và tinh thần. Công việc thường ngày của họ là lo đi làm, nấu ăn, đi chợ, trả bills, ... là những điều để bảo trì các nhu cầu thường dùng chứ không nhằm làm thăng tiến quan hệ thân tình giữa các thành viên gia đình. Kiểu mạnh ai nấy lo, mạnh ai

nấy sống. Giống như người share nhà.

Phần đông người Mỹ ngày nay tin rằng, vấn đề đàm thoại là nguyên do hàng đầu gây nên đổ vỡ gia đình, sau đó mới đến các vấn đề như tiền bạc, thân thuộc nội ngoại hai bên, tình dục, quan hệ quá khứ, và con cái (*National Communication Association, How Americans Communicate, 1999*). Tôi nghĩ các nguyên do đổ vỡ gia đình của người Việt cũng tương tự.

Thêm nữa, nhiều gia đình Việt, trong quá trình thích nghi vào xã hội mới, đã nảy sinh các xung đột văn hóa và tập quán. Ví dụ như họ thiếu tinh thần dân chủ, bình đẳng, thiếu tôn trọng ranh giới của mỗi người, và thiếu tôn trọng quyền cá nhân là các giá trị mới chúng ta hấp thụ nơi xã hội Hoa Kỳ.

Có một lần, khi đến đón con tại cơ sở Lasan, tôi đã chứng kiến một cuộc cãi vã to tiếng giữa một người mẹ và cha mẹ của cô ấy. Cô ta nói lớn tiếng, “Con đã nói rồi, buổi chiều để con đi đón con, ba mẹ không cần tới đây!” Hai ông bà đã trọng tuổi phân bua, “Thì ba mẹ ở nhà có làm gì đâu, thấy vợ chồng bây bận đi làm thì đến đón giùm”. “Con không muốn! Con chỉ có giờ này để chơi với nó thôi! Ba mẹ để tụi con yên!”

Vì ảnh hưởng của văn hoá cũ còn mạnh nên nhiều người vẫn còn cách hành xử như ở Việt Nam là người ở vai vế cao, tuổi tác cao thì có nhiều quyền hơn trong cách giải quyết vấn đề.

Một người bạn lớn tuổi của tôi có đứa con muốn mua nhà. Ông ta đã liên lạc với một người bán nhà uy tín để giúp con. Thế rồi người bán nhà tới đưa cả hai cha con đi coi nhà, nhưng sau nhiều ngày, cậu

con vẫn không mua được căn nào. Ba nó mới hỏi nó, “Tại sao mấy căn đó đều được cả mà không chịu mua?” Nó mới nổi sùng mà nói, “Con mua nhà hay ba mua nhà? Bà ấy kiếm nhà cho con mà cứ hỏi ý kiến của ba là làm sao? Lần sau, con không đi nữa đâu!”

Vì vậy, chúng ta thấy rằng, ngay cả khi vì ngay tình và với thiện chí, những người thân vẫn có thể xung khắc nhau như thường.



### GIA ĐÌNH LÀNH MẠNH

Văn hào Leon Tolstoy nói, “Đau khổ thì mỗi nhà mỗi khác, nhưng những kẻ hạnh phúc thường có điểm tương đồng”. Khi nghiên cứu các gia đình lành mạnh, đa số những chuyên gia tâm lý (Stinnett, Satir, Lewis et al, Hill, Whitaker, Otto) nhận ra các yếu tố tương đồng sau:

Đàm thoại cởi mở (Communication--direct and/or open)

Niềm cảm kích, sự tôn trọng lẫn nhau (appreciation, respect for one another)

Đời sống tinh thần, tôn giáo cao (spiritual, religious commitment)

Khả năng thích nghi, uyển chuyển (adaptability, flexibility)

Rõ ràng trong các quy luật gia đình (clarity of family rules)

## LÀM THẾ NÀO ĐỂ THĂNG TIẾN CÁC MỐI QUAN HỆ GIA ĐÌNH?

Một gia đình lành mạnh khi các thành viên trong nhà có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Họ dành thì giờ cho nhau và thực sự thích thú khi gần nhau. Sự gần gũi không phải là tình cờ, nhưng họ sắp xếp thì giờ để cùng ăn uống, giải trí, làm việc chung. Các nghiên cứu còn tìm ra điểm lý thú là các gia đình lành mạnh thường thích sinh hoạt ngoài trời, vì họ không bị chi phối bởi điện thoại, truyền hình hoặc các công việc nhà. Vì vậy, mỗi khi tụ họp gia đình, cần tắt xeo-phôn và để các đồ chơi điện tử ở nhà.

Một gia đình lành mạnh có xung khắc không? Thật ra, xung khắc là điều không thể tránh được trong các quan hệ gia đình, nhưng cách họ đối phó với nó ra sao mới là vấn đề. Các nhà tâm lý nhìn nhận có sự khác biệt về cách giải quyết xung đột giữa gia đình lành mạnh và gia đình bất hoà.

Khi có chuyện cãi cọ, những người trong gia đình bất hoà thường tìm cách tự vệ, không chịu lắng nghe, không có lòng thông cảm với người khác, và dùng lối nói “lấy người đối diện làm chủ từ” (You Message). Ví dụ như người chồng nói, “Em làm anh buồn vì em đi làm về trễ”. Lối nói này có ý trách nên làm người nghe tìm cách chống chế bào chữa cho mình nên mối căng thẳng càng gia tăng.

Trong khi đó, khi có chuyện bất đồng, những người thuộc gia đình lành mạnh thường chú tâm vào vấn đề cần giải quyết, sẵn sàng nhận lỗi, biết lắng nghe, dùng lối nói “lấy tôi làm chủ từ” (I Message). Vì vậy, người chồng thay vì

nói “Em làm anh buồn ... “ thì nói “Anh cảm thấy buồn vì 7 giờ rồi mà chưa thấy em về”. Đây là lối nói bộc lộ cảm xúc, trình bày sự kiện nên người nghe dễ chấp nhận hơn.

Khi có vấn đề, người trong gia đình lành mạnh không vội phản ứng mà họ biết giữ bình tĩnh để tìm lối giải quyết. Đó là một cách lấy “time-outs”—“tạm nghỉ”. Trước một vấn đề, họ thường đặt mình vào trong trường hợp của người đối diện để hiểu người hơn, đó là phương pháp “tự tranh luận” (dispute thinking).

## NGƯỜI THÂN CẦN GÌ NƠI CHÚNG TA?

Trước hết, đó là tình yêu thương

Không có gì hạnh phúc hơn khi được sống trong một gia đình mọi người đối xử với nhau bằng tình yêu thương. Nhất là với tình yêu không điều kiện, bất vụ lợi, mà ĐTC Benedictô thứ XVI gọi là tình yêu agape, một thứ tình yêu được gói ghém và bắt rễ từ đức tin, từ Kinh Thánh.

Thế nhưng, khi người thân chúng ta phạm lỗi, chúng ta có còn yêu mến họ không? Đây là điều khó làm, nhưng đức ái Kitô giáo đòi buộc chúng ta phải yêu mến họ mặc dù không chấp nhận lầm lỗi của họ.

Một cách cụ thể, chúng ta phải yêu như thế nào? Tôi không thấy ai diễn tả điều này một cách súc tích mà cô đọng hơn cho bằng lời của thánh Phaolô, “Đức mến thì nhẫn nhục, hiền hậu, không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc, không làm điều bất chính, không tìm tư lợi, không nóng giận, không nuôi hận thù, không mừng khi thấy sự gian ác, nhưng vui khi thấy điều chân thật. Đức mến tha thứ tất cả,

tin tưởng tất cả, hy vọng tất cả, chịu đựng tất cả. Đức mến không bao giờ mất được.” (1Cr 13:4-8).

## SỰ TÔN TRỌNG

Thế nhưng, cũng có lúc thánh giá được gửi đến cho chúng ta. Có khi chúng ta thấy người chung quanh mình khó thương quý. Nếu khó thương mà chúng ta còn phải ở với họ thì thái độ của chúng ta phải như thế nào?

Trong một lớp học Bạo Hành Gia Đình (Domestic Violence), tôi nêu câu hỏi, “Bạn muốn gì nơi người thân của mình?”, và các học viên đã nói, điều cần nhất đối với họ là, tình yêu thương, sự tin tưởng, lòng thành thật, và sự tôn trọng. Các yếu tố khác như sắc đẹp, tiền bạc, tài năng không nằm trong những điều quan trọng nhất mà họ cần.

Nhưng khi thảo luận thêm và tôi yêu cầu họ chỉ chọn một điều thôi, thì trên hết tất cả, một điều ai cũng cần là sự tôn trọng (respect). Đúng vậy, đây là bí quyết của nghệ thuật sống mà tôi thấy còn cần hơn cả tình yêu nữa. Tại sao?

Một anh nói rằng, tình yêu của anh ta đối với vợ bây giờ không còn như trước nữa. Anh ta ở với người vợ có con riêng, và đứa con này coi anh không ra gì cả, mà mẹ nó thì cứ bênh nó. Mỗi lần đi chơi về, ăn cơm xong nó ném chén bát vào chậu rồi bỏ vào phòng riêng. Đến đi anh ta la con thì bà vợ xông vào cãi, đến nổi đi đến xô xát và anh ta bị vô tù. Bây giờ, họ vẫn ở với nhau, và muốn gia đình yên thì anh phải đối xử với sự tôn trọng, bởi vì nếu không thì họ phải chia tay.

Một anh khác có người vợ mắc tật đánh bài. Bao nhiêu tiền bà đều

nướng vào Bay 101, và trong nhà có đồng nào là bà tìm cách lấy hết. Tình yêu với bà thì suy giảm lắm rồi, nhưng sự tin tưởng thì không còn. Hàng tháng anh phải thủ một số tiền để trả tiền nhà, tiền cơm nước, trả bills. Ngay cả việc chăm sóc con anh cũng không tin cậy cô ta được, vì nhiều khi cô ta đi chơi bất kể ngày giờ. Nhưng anh vẫn phải tôn trọng cô, không dám đánh, mà cũng không thể la lối chửi bới được. Bởi làm như thế là có chuyện.

Vì sự tôn trọng là một yếu tố thiết yếu trong các quan hệ con người, nên trong đàm thoại các hình thức tấn công đặc tính người khác thường gây nên oán thù. Chúng ta không lạ gì khi vợ chồng bỏ nhau vì họ thiếu tôn trọng qua cách cư xử và đối thoại.

Tôn trọng là biết vai trò của mình, biết giới hạn của mình, không dẫm chân lên người khác. Không đọc tư tưởng của người khác, không thể nói, “Tôi đi guốc trong bụng bà”, ngay cả khi mình là chuyên viên tâm lý có bằng hành nghề. Nó cũng có nghĩa là biết kềm chế ý mình, biết chia sẻ quyền hành và trách nhiệm trong gia đình. Khi có việc cần thì bàn bạc, hỏi ý kiến của người thân, hoặc của người chuyên môn, biết lắng nghe, biết thuận theo lẽ phải.

Tôn trọng cũng có nghĩa là biết đàm thoại, biết dùng lời nói cho dễ nghe, biết tán thưởng, tránh việc nổi nóng, khi nóng giận thì biết lấy giờ “time-outs”—tạm nghỉ, biết cảm ơn, xin lỗi, khoan dung trước sự bất đồng, tế nhị trong cách cư xử. Tránh việc phê bình, dẫu cho phê bình xây dựng, mà thay vào đó bằng cách cho phản ảnh (feedback), có nghĩa là đặt địa vị của mình vào địa vị của người đối diện để góp ý. Lão Tử, một triết gia Trung Hoa, nói, “Biết phải mà cho mình phải là sai. Biết sai mà cho mình sai mới là phải”. Chính thái độ này làm cho chúng ta nhẫn nhục, khiêm tốn hơn trong cách cư xử nhằm duy trì bầu khí gia đình.

Và trên hết tất cả, tôn trọng cũng có nghĩa là nhìn thấy hình ảnh Chúa nơi người đối diện và cầu nguyện cho nhau thường xuyên, nhất là khi vui khi buồn.

Tóm lại, để thăng tiến các mối quan hệ gia đình thì chúng ta phải đối đãi với nhau bằng sự tôn trọng. “Tương kính như tân” đó là một nghệ thuật sống mà cha ông mình đã căn dặn. Tôi tin rằng, ngay cả khi thiếu vắng tình yêu, một khi tôn trọng đi trước, tình thương rồi sẽ đến sau.

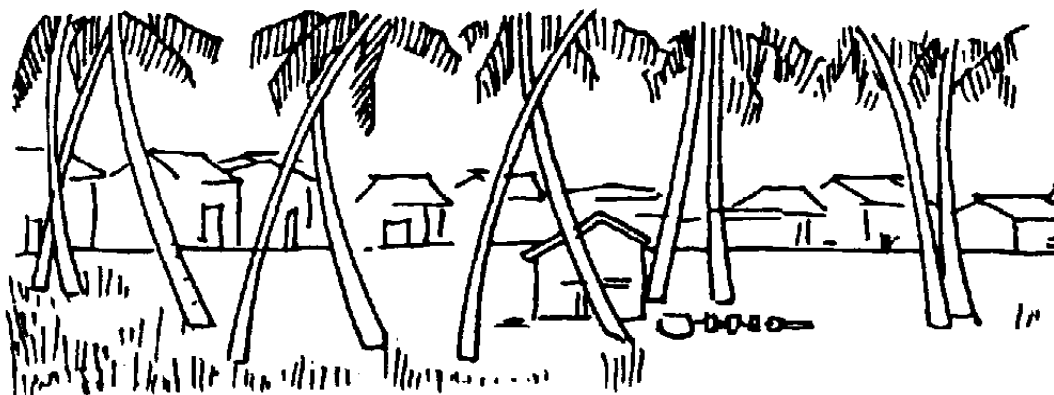
## KẾT

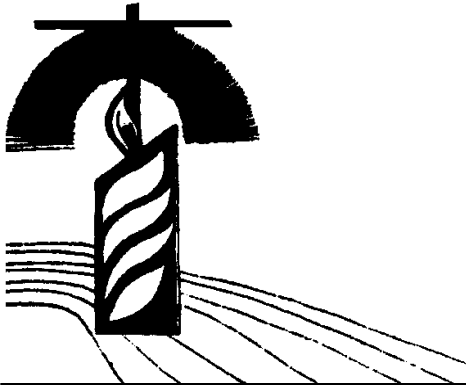
Kính thưa quý bác và quý anh chị,

Khi các mối tương quan gia đình của chúng ta được thăng tiến là chúng ta đã thực hành sống đạo. Đức Giám Mục John R. Gorman, một tâm lý gia và cũng là một nhà trí thức của Công Giáo Mỹ, đã nói, “con người ta cần hai điều: điều để tin và điều để thuộc về”. Một gia đình thành công là một nơi cả hai nhu cầu này gặp gỡ. Gia đình là nơi để nuôi dưỡng đức tin và là nơi mỗi thành viên nương tựa, khi vui cũng như lúc buồn. Đây chính là môi trường căn bản mà các cursillistas chúng ta cần chinh phục trong cuộc chiến hành đạo.

Chân thành cảm ơn quý cha, quý bác và quý anh chị.

CURS. TRẦN HIẾU





# MÙA PHỤC SINH KHÓ QUÊN

Ngày đầu Tuần Thánh, ông Lê gọi điện thoại cho gia đình người con trai ở Santa Rosa:

- Thu đó hả con?

- Dạ thưa Ba, con.

- Ba nhắc vợ chồng con nhớ thu xếp thời giờ đưa các cháu đi Lễ Phục Sinh cho sốt sắng nghe con.

- Dạ thưa Ba, anh Toàn và con chuẩn bị xong rồi.

- Các con giỏi lắm.

- Con cảm ơn Ba...

Ông Lê lại nhớ đến các cô con gái, ông mừng cho gia đình các con được bình an hạnh phúc, và vẫn ở gần ông. Những lời ông cầu nguyện hằng ngày cho con, cho cháu được Chúa nhậm lời ban ơn. Lòng ông thật vui, một niềm vui thầm kín mà rộn ràng, tràn ngập tâm hồn người cha, tuổi đời đã mập mé “thất thập cổ lai hy”.

Ông Lê nhìn ngắm ảnh Thánh Tâm, thầm thì cầu nguyện Mẫu Nhiệm Phục sinh. Ông nhấp ngụm trà, mơ màng thả hồn nhớ về những Lễ Phục sinh xa xưa...

Lễ Phục sinh năm 1992 thật đặc biệt, vì ông Lê cùng năm con được mừng lễ ở hai quốc gia, tại Việt Nam mừng Lễ Dầu, tại Thái Lan mừng chính Lễ Phục Sinh.

Ngày hôm sau gia đình ông lên đường qua Mỹ, bắt đầu một đời sống mới ...

Ông Lê mới ngắm tới chặng đàng Thánh Giá thứ sáu, thì chuông điện thoại reo, ông NVĐ chúc mừng Phục Sinh. Ông NVĐ là người bạn thân trong “Nhóm PS”. Ông Lê cùng các anh em thân thiết thành lập nhóm này tại trại cải tạo CTTH. “Nhóm PS” gồm có mười hai anh em, đa dạng về tôn giáo (Công giáo, Tin lành, thờ cúng ông bà), đa dạng về thành phần xã hội trước năm 75 (nghị sĩ, nghị viên, sĩ quan Cảnh sát, quân đội, giáo sư, luật sư), tuổi đời chênh lệch không nhiều. Anh em đều chung tấm lòng, chung chí hướng. Cha Phaolo Phạm Ngọc Lan Linh hướng nhóm. Cha Phaolo được Chúa gọi ra khỏi thế gian năm 92, Saigon. Nhóm PS có hai anh được Chúa gọi khi đã qua Mỹ. Số anh em còn lại hiện nay sống tứ phương, từ California, Florida, Seattle đến Pháp, Canada và Việt Nam. Anh em vẫn giữ liên lạc mật thiết, đặc biệt trong Mùa Phục sinh.

Trong trại tù, mỗi năm Nhóm PS vẫn mừng Lễ Phục sinh tùy tình hình. Những lúc khó khăn anh em chỉ chia sẻ cách kín đáo, cẩn trọng bài Phúc Âm viết tay của Cha HKT bí mật gửi. Lúc lao

động từng nhóm nhỏ, lúc ăn cơm, hay bất cứ khi nào an toàn, anh em Nhóm PS thật ngắn, gọn, nhanh chia sẻ một vài ý trong bài Phúc Âm, rồi dang ra ngay để tránh bị theo dõi, báo cáo. Rồi lại tìm cơ hội thuận tiện khác bày tỏ một tư tưởng, một cách sống đạo trong trại tù Cộng sản... Cha Linh hướng luôn tìm cách nhắc nhở anh em sống chứng nhân cho Chúa, nhất là đối với các anh em tù hình sự, là những người bao giờ cũng bị thiệt thòi, nghèo khổ, thiếu thôn mọi mặt, bị đối xử tệ bạc nhất trong trại.

Năm 1987 tình hình tương đối dễ, Nhóm PS dùng tiền gia đình gửi (giấu trong quà cáp) nhờ cán bộ công an mua gà, thịt heo, rau cải, v.v.. và có cả chai rượu đế nữa. “Tiệc mừng Chúa Phục sinh” năm 87 thật lý thú, nhớ đời. Anh em Nhóm PS “bày cỗ” liên tiếp trên năm chiếc giường ngủ ở tầng trên (giường có hai tầng). Câu chuyện lúc ban đầu linh tinh vui nhộn nhờ có chút “men”, dần dần tới chuyện “hot news”, cho đến khi trong buồng không ai để ý, anh em mới chia sẻ cảm nghiệm về những suy tư, những ước mơ tương lai cho vợ con, cho Giáo hội, cho đồng bào và cho chính mình. Tương lai thật đẹp, thật nhân bản, thật lành thánh, nhưng

vô định, bấp bênh, biết bao giờ thoát khỏi nhà tù Cộng sản!!! Anh em kiên định, xác tín có Chúa hiện diện, cho nên, chẳng những anh em nói cho nhau nghe, mà thực lòng, thành kính dâng lên Thiên Chúa.

Xúc động, ngậm ngùi và chân thành vô cùng.

Và Lễ Phục sinh năm nay, 2008 tại nhà thờ Giáo xứ Việt Nam Saint Patrick – Sanjose.

Ngày Lễ Rửa Chân đã cho ông Lê nhiều suy tư, nhất là khi Cha Chủ tế ân cần, nghiêm trang rửa chân cho “mười hai vị Tông đồ”. Sâu lắng hơn nữa là các lượt Châu Thánh Thể Canh Thức. Đoàn LMTT và hội CBMCG châu chung lượt đầu tiên, anh Trần Thạnh, đoàn trưởng LMTT điều khiển. Kế đến hội Legio Maria, rồi Phong Trào Cursillo châu chung với Dòng Ba Đa Minh, cuối cùng là hội Ôn Thiên Triệu. Giờ canh thức chấm dứt lúc nửa đêm. Ông Lê tham dự cả bốn lượt châu.

Ông Lê tâm sự: “tôi có cảm tưởng như chính tôi tham dự Bữa Tiệc Ly với Chúa, tôi nhìn tận mắt cử chỉ, hành động của Chúa, tôi nghe tận tai những Lời ân tình sâu đậm của Chúa, tôi được Chúa rửa chân. Tôi được Chúa rửa sạch hết thảy mọi tội lỗi. Lòng trí tôi tràn đầy xúc động và niềm hân hoan, vì tôi đã được gần gũi Thầy Chí Thánh trước giờ ly biệt. Tôi biết rằng ngày hôm sau Chúa bị bắt ở vườn Gietsêmani, Chúa bị xử án, Chúa bị đánh đòn, vác Thánh Giá, và rồi Chúa chịu chết trên đồi Canvê vì tội của tôi.

Tôi thương Chúa quá!!!”.

Lời Chúa nói với Thánh Phêrô trong Bữa Tiệc Ly âm vang mãi đến muôn đời: “ Nếu Thầy không rửa cho anh, anh sẽ chẳng được chung phần với Thầy”. (Ga 13:8b).

Và còn tình yêu nào dạt dào hơn, còn lời tâm huyết nào êm đềm mà vững chắc hơn, Lời phát xuất từ Nguồn Tình Yêu vô biên vô tận của Chúa Giêsu Kitô Chí Ái của chúng ta: “ Thầy ban cho anh em một điều răn mới là anh em hãy yêu thương nhau; anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em”. (Ga 13: 34).

“Ôi Nhiệm Mầu, Tình Yêu Chúa nuôi con suốt đời.

Ôi Nhiệm Mầu, Tình Yêu Chúa ru con tháng ngày”.

**ANRÊ LÊ ĐÌNH KHÔI.**

## **DANH SÁCH CÁC ANH CHỊ CURSILLISTA** **ĐÓNG NIÊN LIÊM TRONG THÁNG 3-2008**

1. AC Phạm Trung Điểm & Huệ	\$ 40.00
2. AC Hiếu & Lan	\$ 40.00
3. Phạm Ánh & Là	\$20.00
4. Matha Bùi Thu Thủy	\$20.00
5. Nguyễn Hồng Nga	\$20.00
6. 01 Cursillista biểu PT	\$24.00
7. Anna Nguyễn	\$20.00
8. Maria Nguyễn T. Ngọc	\$20.00
9. Matha Nguyễn T. Ánh Hồng	\$20.00
10. Nguyễn Khắc Bình	\$20.00
11. Bùi Tuyết Vân	\$20.00
12. Đặng Văn Tốt	\$20.00
13. Ngô Hùng	\$20.00
14. Trần Thị Thục	\$20.00
15. Vũ Văn Chiến	\$20.00
16. Hoàng Thị Thịnh	\$20.00
17. Phạm Minh Thanh	\$20.00
18. Đặng Văn Luân	\$20.00
19. Phạm Thị Yến	\$25.00
20. Bùi Duy Sang	\$25.00
21. Trần Ruyên	\$20.00
22. Đỗ Đức On	\$20.00

**TỔNG CỘNG: \$ 494.00**

Mọi thông tin, yêu cầu về việc đóng niên liêm, xin quý anh chị liên lạc chị Thủ Quỹ Phong Trào tại địa chỉ:

**Maria Nguyễn Kim Dung**  
421 Cherry Manor Ct.  
Fremont, CA 94536



### **THÔNG BÁO CỦA BAN TRUYỀN THÔNG**

Ban Truyền Thông xin chân thành cảm ơn sự đóng góp bài viết rất nhiệt tình của quý Anh Chị Cursillista trong Bản Tin tháng này.

Xin Thầy Chí Thánh luôn chúc lành cho quý Anh Chị và ước mong mọi người lòng hang say, nhiệt tình chia sẻ để Bản Tin hàng tháng của chúng ta càng ngày càng phong phú và ý nghĩa hơn.  
Trong Thầy,

TM. BTT/VPDH  
Jos. Đào Tiến

**BÀI ĐẶC BIỆT TRONG THÁNG****CON ĐƯỜNG DÀI QUANH CO DẪN ĐỨC GIÁO HOÀNG  
TỪ VATICAN TỚI TÒA BẠCH ỒC**

Nằm vùi trong đồng hồ so mật của Tòa thánh Vatican, có một bản báo cáo viết mãi từ năm 1853. Văn bản này là do giám mục Gaetano Bedini, sứ giả đầu tiên của Tòa thánh tại Hoa kỳ, tường thuật một câu chuyện ngài nghe người ta kể lại. Lúc đó ngài đang cử hành thánh lễ tại nhà nguyện Tu hội Mẹ Dâng con, trong vùng Georgetown kề cận Washington. Một phụ nữ Tin lành bước vào nhà nguyện. Người ta hỏi tại sao bà vô đó, bà ngay thật trả lời rằng bà muốn xem có đích xác là các vị chức sắc của giáo hoàng Piô IX có sừng trên đầu hay không.

Vào hôm thứ Ba này, một thế kỷ rưỡi sau câu chuyện kể trên, một vị giáo tông sẽ đi vào tòa Bạch ốc trong cương vị quốc trưởng một nước và là khách quý của tổng thống Hoa kỳ. Sự hiện diện của Bê-nê-đi-cô XVI đánh dấu một biến cố lịch sử: đây là cuộc viếng thăm chính thức lần đầu tiên kể từ ngày thiết lập quan hệ

ngoại giao đầy đủ giữa Hoa kỳ và Vatican 24 năm trước. Trước đây, chỉ có mình Giáo hoàng Gioan Phaolô II đã tới Bạch ốc – ngày 6 tháng 10 năm 1979 – nhưng cuộc viếng thăm tổng thống Carter của ngài không có tính cách chính thức.

Phải đợi hàng mấy thế kỷ mới đi được tới giai đoạn này. Câu chuyện về mối liên lạc giữa giáo hoàng và nước Mỹ được đánh dấu bằng những tranh chấp ngoại giao và tôn giáo, bằng những nỗ lực thất bại khi muốn thiết lập mối quan hệ chính thức. Ngay từ đầu, Vatican coi Tân Thế giới như là “vùng đất truyền đạo”. Giáo hội muốn gieo rắc đức tin Công giáo giữa một dân tộc đang tăng trưởng mau chóng, và thiết lập quan hệ với một quốc gia rõ ràng đang quyết tâm trở thành cường quốc trên thế giới.

Nhưng việc đó không dễ gì. Các linh mục Công giáo thuở ban đầu tại Hoa kỳ giảng thuyết bằng tiếng Latinh hoặc tiếng Pháp và không nói được tiếng Anh. Kết quả là chẳng có bao nhiêu người theo đạo. Đối với người Mỹ lúc đó, Công giáo được coi như là tôn giáo thích hợp cho di dân người Ai nhĩ lan, Ý, Pháp và Ba lan, nhưng không phải cho dân Yankee (Mỹ) chính cống. Tệ hơn nữa, tôn giáo này được coi như đạo của người nghèo. Vatican cũng thất bại không nắm được chiều hướng rộng rãi có cái nhìn giáo hoàng như là nhân vật bí ẩn, đe dọa tự do và nền độc lập của

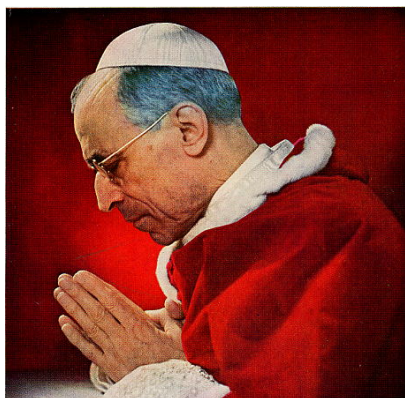
người Mỹ. Năm tháng qua đi, con số người Công giáo Hoa kỳ tăng trưởng dần lên, nhưng Vatican ít có những đột kích nào về chính trị.

Ngày tháng, niên đại có thể làm nhầm chán, nhưng nếu người ta muốn tìm ra những dấu mốc trong lịch sử ngoại giao giữa Hoa kỳ - Vatican, thì ít nhất có ba.

Mốc thứ nhất: năm 1867. Lúc đó, Washington chỉ mới có một “tòa công sứ đặc biệt” tại Roma, không phải là một tòa đại sứ -- hầu như chỉ nhằm mục đích mở rộng tai nghe ngóng “ngôi chợ tình báo” - tức là Tòa thánh – giữa thời kỳ có đổi thay nhanh chóng về xã hội và chính trị tại châu Âu. Nhưng mỗi căng thẳng giữa Tòa thánh và cộng đồng người Mỹ theo đạo Tin lành ở Roma – họ bị bắt buộc phải rời nhà thờ ra phía bên ngoài tường thành – ngấm phá hoại mối liên lạc song phương. Vào tháng Hai năm đó, Quốc hội cắt quỹ dành cho công sứ ở Roma, chấm dứt những mối quan hệ ngoại giao đã có trên thực tế. Nhưng còn có một lý do khác nữa được người ta xác nhận: Quốc gia Vatican sắp bị thôn tính bởi binh lính của một nước Ý đang chỗi dậy. Washington coi Vatican lúc đó như một quốc gia thất bại, bên miệng hố tiêu diệt.

Mốc thứ hai là năm 1939. Năm đó, tổng thống Franklin D. Roosevelt gửi một đại diện cá nhân tới Vatican. Chính thức ra, đó là một “sứ mạng nhân đạo”,

nhưng sự thật là Hoa kỳ muốn có cái nhìn gần cận một nước Ý theo chế độ Phát xít, đồng minh của Hitler ở vùng Địa trung hải. Một cuộc liên minh khác, gần như vô hình, được khai triển giữa Roosevelt và tân giáo hoàng Piô XII. Sự liên lạc giữa hai người đã được



sắp xếp chu đáo từ ba năm trước do một hồng y người Mỹ là Francis Spellman. Hồng y dàn xếp để có một cuộc họp mật giữa tổng thống và vị giáo hoàng tương lai tại nhà thân mẫu của Roosevelt ở New York. Từ đó phát sinh một liên minh chống cộng sản giữa Bạch ốc và Tòa thánh, kéo dài cho tới khi Chiến tranh Lạnh chấm dứt.

Tuy vậy, mỗi liên lạc ngoại giao đầy đủ, vẫn còn bị định mệnh trì hoãn. Các vị giáo hoàng kế nhiệm rất bất bình vì những tổng thống kế tiếp nhau, bởi lo sợ phản ứng dữ dội của người Tin lành nên không dám gửi đại sứ tới Tòa thánh. Ngay cả John F. Kennedy, vị tổng thống Công giáo duy nhất, cũng giữ cho mình không quá thân mật với Vatican.

Ngoài các trở ngại về tôn giáo và ý thức hệ, cũng còn có một sự hiểu lầm sâu xa về bản chất của Tòa thánh. Mỹ coi giáo hoàng như một diễn viên lớn trên chính trường nước Ý, chứ không phải

trên sân khấu toàn cầu. Vậy mà Vatican lại là một diễn viên ưu tú đầy quyền lực mềm dẻo. Vào thập niên 1980, Vatican đã bổ nhiệm 102 đại sứ (hiện nay là 176), nhưng lại không có vị nào cạnh Hoa kỳ.

Năm tháng qua đi, hai đế quốc song hành này cùng lớn mạnh – cả hai vươn rộng khắp toàn cầu – và cùng gặp những chông chéo, trùng lặp trên nhiều vấn đề quốc tế. Nhưng họ vẫn không công nhận nhau.

Mãi cho đến mốc thứ ba: 1984. Đó là khi tổng thống Reagan thỏa thuận gửi một đại sứ tới Vatican và tiếp nhận một sứ thần, là chức vị của Tòa thánh tương đương với cấp bậc đại sứ. Đó cũng như một loại phần thưởng dành cho sự yểm trợ mạnh mẽ và tinh tề của Vatican trong trận chiến chống “đế quốc tội ác” Liên bang Xô viết. Và Tòa thánh thoả mãn với việc Reagan và Quốc hội Mỹ đã chung sức rũ bỏ những gì được coi là tàn tích của thành kiến tôn giáo chống lại giáo hoàng.

Khi Bênêdictô XVI và tổng thống Bush gặp nhau tuần này, chắc chắn không bên nào sẽ quên được lời khiển trách năm 2003 của giáo hoàng Gioan Phaolô II về chiến tranh tại Iraq. Nhưng cả hai người không ai có động cơ hoặc ước muốn lấy chân đá cho lớp bụi ấy lại tung lên. Họ có nhiều địa hạt phải cùng quan tâm chung. Chủ nghĩa cực đoan Hồi giáo là một đe dọa độc hại cho cả hai, mặc dầu họ thường khác biệt nhau trong phương cách đương đầu với nguy cơ đó. Người ta trông đợi Vatican sẽ đóng một vai trò then chốt trong thời kỳ chuyển đổi của Cuba ra khỏi chế độ cộng

sản. Cấp thiết nhất là thúc đẩy cho việc tái tạo bầu khí bình thường ở Iraq: Bush thì vì những lý do địa lý chính trị (geopolitical, chính trị chịu ảnh hưởng của các nhân tố địa lý – ghi chú của người dịch), giáo hoàng thì vì những lý do địa lý tôn giáo (geo-religious), tức là sự hiện diện đầy hiểm nguy của thiểu số tín đồ Kitô giáo trong khu vực đó.

Ngày nay, “khu chợ tình báo” của Vatican cũng đã có giá trị mới – đó là những liên hệ chiến lược trong thế giới Hồi giáo. Mạng lưới toàn cầu của Tòa thánh gồm các linh mục, nữ tu và các nhà truyền giáo làm cho giáo hội Công giáo có tai có mắt ở những khu vực mà Hoa kỳ không hiện diện, không được tin cậy, không được ưa chuộng.

Cuối cùng thì cuộc viếng thăm của Bênêdictô XVI tới Bạch ốc là dấu hiệu việc bình thường hoá đích thực các quan hệ giữa Hoa kỳ và Vatican, và xảy ra vào một thời điểm khó khăn cho cả hai phía. Trong một thế giới đa cực, họ không thể thực thi bá quyền được nữa, dù là chính trị hay tôn giáo. Quả thực, cả hai đều cần đến nhau.

*Theo Massimo Franco / Los Angeles Times*

*Massimo Franco là một nhà bình luận chính trị cho nhật báo Ý Corriere della Sera. Ông cũng là tác giả cuốn sách sắp xuất bản "Parallel Empires: The Vatican and the United States, Two Centuries of Alliance and Conflict" (Hai đế quốc song hành: Vatican và Hoa kỳ, Hai thế kỷ liên minh và xung đột).*

**PHỤNG NGHI CHUYÊN DỊCH**  
(Trích Vietcatholic News)

(Tiếp theo)

# Chiến Thuật Nội Thù



VŨ VĂN AN

(Trích Vietcatholic News)

Nhưng nặng nhất phải kể vụ ông tấn phong 4 giám mục vào ngày 30 tháng 6 năm 1988, sau một cố gắng hòa giải mà người góp công lớn là chính đức hồng y Joseph Ratzinger, đương kim Giáo Hoàng Bênêdictô XVI. Người ta còn nhớ, tháng 6 năm trước, Lefèbre công bố ý định tấn phong giám mục cho các linh mục thuộc Hội Thánh Piô X dù được Tòa Thánh chấp thuận hay không. Dĩ nhiên Tòa Thánh rất buồn về công bố ấy, nhưng sẵn sàng nói chuyện với ông. Cuộc nói chuyện ấy đã dẫn đến việc ký nhận vào ngày 5 tháng 5 năm 1988 một thỏa hiệp đại cương giữa ông và đức hồng y Ratzinger. Văn kiện này gồm hai phần. Phần đầu có tính học lý trong đó, Lefèbre nhân danh cá nhân và nhân danh Hội Thánh Piô X, đoan hứa giữ lòng trung thành với Giáo Hội Công Giáo và Đức Giáo Hoàng, chấp nhận học thuyết chứa trong phần 25 Hiến Chế Tín Lý Lumen Gentium – Ánh sáng muôn dân của Vatican II, cam kết giữ thái độ hoàn toàn không tranh cãi cả trong nghiên cứu lẫn thông đạt với Tòa Thánh về các khía cạnh gây vấn đề của Công Đồng Vatican II và các cải cách sau đó, nhìn nhận tính thành sự của các nghi thức Thánh Lễ và các bí tích khác vừa được sử đổi, hứa tôn trọng kỷ luật chung của Giáo Hội và các luật lệ của Giáo Hội, ngoại trừ các điều khoản đặc biệt ban cấp cho Hội Thánh Piô X. Phần thứ hai liên quan đến các khía cạnh pháp lý: Hội Thánh Piô sẽ trở thành Hội Sống Tông Đồ với những miễn trừ đặc biệt liên quan đến phụng vụ công cộng, chăm sóc các linh hồn và sinh hoạt tông đồ, Hội Thánh Piô X được ban cấp năng quyền cử hành các nghi thức theo Công Đồng Tridentinô, một ủy ban đặc biệt, trong đó có hai thành viên Hội Thánh Piô X sẽ được thiết lập để làm dễ các tiếp xúc và giải quyết các vấn nạn cũng như tranh chấp, sẽ đề nghị Đức Giáo Hoàng tấn phong giám mục một thành viên của Hội.

Trong khi chờ đợi đệ trình văn kiện trên cho Đức Giáo Hoàng chuẩn y, Lefèbre khai triển nhiều hành động không đẹp. Vì ngay ngày hôm sau, ông tuyên bố sẽ tiến hành việc tấn phong giám mục, dù được hay không được Đức Giáo Hoàng chấp nhận. Trong cuộc gặp gỡ ngày 24 tháng 5, ông được thông báo rằng Đức Giáo Hoàng đồng ý ngày 15 tháng 8 sẽ tấn phong một thành viên của Hội Thánh Piô X làm giám mục; về phần mình, Lefèbre phải xin hòa giải với Giáo Hội dựa trên văn kiện ngày 5 tháng 5. Thừa cơ hội này, ông đưa ra ba đòi hỏi: tấn phong giám mục ngày 30 tháng 6, không phải một mà là 3 giám mục được tấn phong, đa số các thành viên của ủy ban đặc biệt phải là người của Hội Thánh Piô X.

Theo chỉ thị của Đức Gioan Phaolô II, Đức Hồng Y Ratzinger trả lời để Lefèbre hay phải tuân giữ thỏa hiệp ngày 5 tháng 5 và nếu cứ tấn phong giám mục vào ngày 30 tháng 6, Tòa Thánh sẽ rút lại lời hứa cho phép việc tấn phong ấy. Lefèbre trả lời rằng mình vẫn tiến hành việc tấn phong như đã định. Lần này thì chính Đức Gioan Phaolô viết thư yêu cầu ông đừng tiến hành và cho hay việc tiến hành ấy “bị coi không là gì khác hơn một hành vi ly giáo, mà hậu quả thần học cũng như giáo luật Đức Cha đã rõ”. Lần này, Lefèbre không trả lời và đã tấn phong 4 thành



viên của Hội Thánh Piô X làm giám mục đúng ngày 30 tháng 6. Ngay ngày hôm sau, Thánh Bộ Giám Mục ban hành sắc lệnh phạt vạ tuyệt thông ông và ngày 2 tháng 7, Đức Gioan Phaolô II ban hành tông thư Ecclesia Dei, lên án tổng giám mục Lefèbre, nói rõ ông đã phạm hành vi ly giáo.

Nhưng không một văn kiện nào chính thức kết án các linh mục cũng như giáo dân theo Hội Thánh Piô X là ly giáo và do đó bị vạ tuyệt thông cả. Ý định của Đức Cha Ferrario của Hawaii ngày 1 tháng 5 năm 1991 tính ra vạ tuyệt thông một số người theo Hội Thánh Piô X đã bị Đức Hồng Y Ratzinger coi là thiếu ‘nền tảng và do đó không thành hiệu’. Về phần Hội, họ vẫn coi mình trung thành với Giáo Hội Công Giáo và mọi giáo huấn bất khả ngộ của Giáo Hội, chỉ bác bỏ những điều họ coi là mới lạ trong giáo huấn của Công Đồng Vatican II. Họ vẫn chính thức nhìn nhận Đức Gioan XXIII, Đức Phaolô VI, Đức Gioan Phaolô I, Đức Gioan Phaolô II và Đức Bênêđictô XVI là giáo hoàng. Ấy thế nhưng họ lại cho rằng Đức Bênêđictô XVI khi còn là Hồng Y đã phạm nhiều điều lạc đạo và chưa bao giờ rút lại những sai lầm ấy, rằng Vatican II không thể là một công trình Công Giáo, rằng một ngày nào đó Giáo Hội sẽ xóa bỏ nó.

Dù có những tin tức lạc quan gần đây với khá nhiều nhượng bộ từ phía Toà Thánh, nhưng tựu chung, tình trạng vẫn dậm chân tại chỗ. Còn nhớ, nhân năm thánh 2000, nhóm này hướng dẫn một phái đoàn hành hương lớn tới Rôma. Đức Hồng Y Darío Castrillón Hoyos thuộc Ủy Ban Ecclesia Dei đã gặp gỡ các giám mục của Hội và cho hay Đức

Giáo Hoàng sẵn sàng ban cho hội tư cách phủ giám chức tông nhân (personal prelature) giống như tư cách của Opus Dei. Nhưng các giám mục của Hội tỏ ra không tin tưởng cho đó là một đề nghị mơ hồ. Các ông đề nghị phải có hai dấu hiệu tiên quyết về phía Toà Thánh: một là cho phép tất cả các linh mục cử hành Thánh Lễ theo nghi thức của Công Đồng Tridentinô, hai là tuyên bố vô hiệu các tuyên bố trước đây coi việc tấn phong giám mục năm 1988 là hành vi dẫn đến vạ tuyệt thông. Kể từ ngày đó, liên tục có những cuộc gặp gỡ giữa hai bên.

Toà Thánh tuyên bố sẵn sàng cất bỏ (lifted) vạ tuyệt thông chứ không tuyên bố vô hiệu. Và gần đây, Đức Bênêđictô XVI đã ban hành tự sắc Summorum Pontificum ngày 7 tháng 7 năm 2007 nói rộng các đòi hỏi cử hành Thánh Lễ theo kiểu cũ. Lý do ban hành đã được chính Đức Bênêđictô XVI cho biết là đang ‘đi đến việc hòa giải bên trong giữa lòng Giáo Hội’ và vì trách nhiệm ‘phải làm mọi cố gắng giúp những người thực sự mong muốn hiệp nhất tiếp tục ở lại trong sự hiệp nhất ấy hay làm nó nên mới trở lại’. Không nói thì ai cũng hiểu Ngài muốn ám chỉ Hội Thánh Piô X. Giám mục Fellay, hiện đứng đầu Hội, hoan hô sáng kiến của Đức Bênêđictô XVI nhưng cho hay nhiều khó khăn vẫn còn đó.

Thái độ cứng rắn của nhóm này phải chăng một phần dựa vào ‘thành tích’ đáng kể của họ hiện nay. Theo các số liệu đăng trên trang mạng của Hội ngày 1 tháng Giêng năm 2007, hiện họ có 473 thành viên linh mục rải rác tại 31 quốc gia, 68 sư huynh, 157 nữ tu, 190 chủng sinh tại 3 chủng viện

quốc tế, 3 tiểu chủng viện, 159 giáo xứ với 720 trung tâm có thánh lễ thường xuyên, 9 nhà tĩnh tâm, 14 trường học lớn, và ít nhất 70 nguyện đường, và 2 trường đại học.

### 3. KHĂN QUÀNG CẦU VÒNG

Nếu những người Công Giáo Xưa không phát triển được vì một phần đã đánh mất nhiều căn tính Công Giáo, đến nỗi, như Bách Khoa Từ Điển Công Giáo đã nhận xét, có nơi họ đã không còn tự gọi là Công Giáo Xưa nữa, mà đơn thuần chỉ là người Công Giáo để khoả lấp phần nào sự thất bại của họ, thì những người thuộc Hội Thánh Piô X lại thành công nhờ đi theo con đường ngược hẳn lại, để tự chứng tỏ mình mới là người Công Giáo thực sự. Nhìn kỹ hơn, người ta thấy chiến thuật của hai nhóm này thực ra có tính liên hoàn gắn bó, được từ từ khai triển theo thời gian. Hai chiến thuật này đều chung một điểm là ly khai, và là ly khai trong lòng giáo hội. Nhóm đầu ly khai thực chất vì không còn chịu tải phán của Đức Giáo Hoàng, nhưng ở lại chiêu danh, bám lấy danh xưng Công Giáo, dù không còn là Công Giáo La Mã, cho ‘phải đạo’ hay đúng hơn để ‘nhập nhằng đánh lộn con đen’. Con đen đây có thể là những người Thệ Phản đã chán ngấy với cái chất giữ đạo thiếu hẳn chiều kích nhập thể của bí tích, mà phần lớn hơn chắc chắn là những người Công Giáo quá chán ngán với tính định chế mỗi ngày xem ra càng có sức đè nặng hơn, lấn át hết các tính tốt khác. Nhóm hai thu mình lại, theo kiểu biệt phái giả hình: thực chất là ly khai nhưng vẫn cho rằng mình ở lại, tự ý tấn phong giám mục nhưng vẫn không coi mình là một

giáo hội độc lập mà chỉ là một ‘Hội’ trong Giáo Hội Duy Nhất, Công Giáo, Thánh Thiện và Tông Truyền (rất may cho họ: Kinh Tin Kính không có chữ La Mã!) với hàm ý: chỉ có Hội chúng tôi mới là Giáo Hội Duy Nhất, Công Giáo, Thánh Thiện và Tông Truyền. Xét cho cùng, cả hai nhóm đều đánh vào đầu não Đạo Công Giáo, vì ngoài Chúa Kitô, vốn là đầu Giáo Hội, còn đầu não nào bằng công đồng chung trong đó có cả người thừa kế Phêrô lẫn các giám mục hoàn cầu, là thừa kế các Tông Đồ, cùng hiệp thông trong một đức tin để lên tiếng dạy bảo. Không nghe họ, thì nghe ai?

Hai nhóm còn có chung một mâu số khác: tất cả đều là những người Công Giáo Lựa Lọc, không tin Giáo Hội Chúa Kitô trong cái toàn diện của nó như chính Chúa Giêsu đã phán: “ai nghe các con là nghe Ta” (Lc 10:16), mà lựa chọn những điều hợp với suy nghĩ, với cảm quan, với nhận thức của mình để tin và tuyên truyền cho nhiều người khác cùng tin. Họ không chịu bước ra khỏi Giáo Hội như các ly giáo ngày xưa, mà nhất định ở lại bên trong để dành phần thắng. Nhất là nhóm sau, vẫn cho mình nguyên vẹn là Công Giáo, còn Công Giáo hơn tất cả mọi người Công Giáo hợp lại, Công Giáo hơn cả chính Công Đồng, dù họ đã lựa lọc những điểm Công Giáo theo ý họ. Họ không muốn làm kẻ ngoại thù. Bởi kẻ ngoại thù đã thua một nửa cuộc chiến ngay từ đầu rồi, do thiếu chính nghĩa. Làm kẻ nội thù có cái lợi ‘chính nghĩa’ ngay từ lúc ban đầu, ‘chính nghĩa giải phóng’, chỉ cần khôn khéo thêm là thắng!

Thành ra, chiến lược của

những người ly khai gần đây là đánh thẳng vào đầu não Giáo Hội, tức bộ phận tối cao kế thừa các Tông Đồ xưa mà chính Chúa Giêsu đã thành lập với một ‘mandate’ thật rõ ràng: ‘sự gì các con cầm buộc dưới đất, trên Trời cũng cầm buộc; sự gì các con tháo gỡ dưới đất, trên Trời cũng sẽ tháo gỡ’ (Mt 18:18) và ‘ai nghe các con là nghe Ta’ (Lc 10:16). Còn chiến thuật là lựa lọc, lựa điểm quan yếu mà đánh. Điểm quan yếu không hẳn là điểm lớn lao gì khiến người ta phải bù đầu bù cổ mà nghiên cứu, mà thường chỉ là điểm rất nhỏ, xem ra vô hại nhưng lại gây nhiều tiếng vang nơi công cộng, nhất là trong các xã hội có nền văn hóa đa nguyên, theo tương đối thuyết, ưa chuộng điều giật gân.

Chiến thuật trên, hơn bao giờ hết, ngày nay đang được các kẻ nội thù triệt để khai thác. Họ còn áp dụng cả chiến thuật ‘du kích’ hoàn toàn dấu mặt để tấn công Giáo Hội nữa. Đó là trường hợp Khăn Quàng Cầu Vòng cuối thế kỷ 20 đầu thế kỷ 21, nhằm vào một trong những khuôn mặt lãnh đạo hàng đầu của Giáo Hội Úc, Đức Hồng Y George Pell.

Khăn Quàng Cầu Vòng (*Rainbow Sash*) là một tổ chức do những người đồng tính luyến ái, lưỡng tính luyến ái và đôi giống mang danh Công Giáo La Mã thành lập để tranh đấu cho quyền được Rước Lễ. Khăn Quàng Cầu Vòng là một dải khăn màu cầu vồng được đeo quàng lên vai trái và được đeo vào lúc khởi đầu buổi Phụng Vụ. Những người đeo nó tiến lên rước lễ. Nếu bị từ chối, họ sẽ trở về ghế và đứng tại chỗ. Nếu được rước lễ, họ sẽ trở về ghế và quỳ gối như thường lệ. Một hành vi xem ra thật đơn giản,

nhưng phản ánh một chiến thuật có suy nghĩ.

Ta hãy nghe chủ trương của nhóm này: “Khi đeo Khăn Quàng Cầu Vòng, chúng tôi tuyên xưng rằng chúng tôi là những người đồng tính luyến ái, lưỡng tính luyến ái và đôi giống muốn duy trì và cử hành đức tính của chúng tôi như một thánh ân. Khi đeo Khăn Quàng Cầu Vòng, chúng tôi kêu gọi Giáo Hội Công Giáo La Mã 1) tôn trọng sự khôn ngoan và kinh nghiệm của chúng tôi; 2) bước vào đối thoại công khai với chúng tôi; 3) làm việc với chúng tôi để đạt công lý và thông cảm. Cùng với nhau, chúng ta hãy đi tìm một đánh giá mới về đức tính con người trong phức tạp tính và cái đẹp của nó... Khi đeo biểu hiệu này, chúng tôi công khai đòi cho được chỗ đứng của mình tại bàn ăn của Chúa Kitô”.

Rước Lễ quả là một quyền lợi của người Công Giáo La Mã. Nhưng cũng như mọi quyền lợi bí tích khác, người lãnh nhận phải có một số điều kiện. Đối với việc Rước Lễ, người lãnh nhận phải là người Công Giáo La Mã đã lãnh, mà còn phải sạch tội nữa. Không ai chối cãi những người mang Khăn Quàng Cầu Vòng là người Công Giáo La Mã, nhưng họ có sạch tội hay không là điều khác hẳn. Phán đoán ai đang mang tội ai đang sạch tội là điều vượt quá thẩm quyền của bất cứ con người nhân bản nào, kể cả Giáo Hội. Nhưng khi một ai đó đeo Khăn Quàng Cầu Vòng, với chủ trương công khai như trên, thì tự họ đã công khai cho mọi người biết họ thuộc loại người đang không sạch tội (xem 1Cor 6:9). Giáo Hội có bổn phận phải tránh cho họ điều Thánh Phaolô đã viết trong thư

thứ nhất gửi tín hữu Côrintô: “Ai nấy hãy tự xét mình, rồi hãy ăn Bánh và uống Chén này. Thật vậy, ai ăn và uống mà không phân biệt được Thân Thể Chúa, là ăn và uống án phạt mình” (1Cor 11:28-29).

Nhưng những người đeo Khăn Quàng Cầu Vòng ở Melbourne lại không ‘xét mình’ như thế, họ (khoảng 70 người) cứ tiến lên rước lễ vào ngày Chúa Nhật Hiện Xuống năm 1998 tại nhà thờ chánh tòa Thánh Patrick. Vị chủ tế hôm đó, Đức Tổng Giám Mục George Pell, đã không cho họ rước lễ. Michael Kelly, một cựu tu sĩ dòng Phanxicô và là một người đồng tính luyến ái tích cực, cho rằng hành vi đó là một hành vi kỳ thị, ngược với luật lệ hiện hành của Úc, trong khi ông biết rõ có những người Công Giáo La Mã dùng thuốc ngừa thai, làm tình ngoài hôn nhân hay làm nơ hoặc bất đồng với nhiều giáo huấn của Giáo Hội vẫn được rước lễ đàng hoàng. Được hỏi về điều này, Đức Cha George Pell cho hay: “tôi không bao giờ hỏi bất cứ ai khi họ lên rước lễ xem họ đã làm gì”. Nếu Kelly không mang Khăn Quàng Cầu Vòng mà lên rước lễ thì sao? “Đương nhiên tôi cho ông ta rước lễ, vì tôi đâu có biết, rất có thể ông ta đã xưng tội rồi...”. Đức Cha Pell chỉ xin họ cởi Khăn Quàng Cầu Vòng ra thôi, vì đó là biểu hiệu họ thách thức giáo huấn của Giáo Hội. Họ thà không rước lễ hơn là cởi chiếc khăn kia ra. Đối với họ, điều quan trọng không phải là Minh Thánh Chúa Kitô mà là quan điểm riêng của mình. Kelly cho hay: tôi có thể thỏa hiệp trong nhiều điều, nhưng đối với điều cốt lõi mình là ai trong khuynh hướng tính dục của riêng tôi, một người tích cực đồng tính luyến ái, thì thay đổi quan điểm cũng giống như đồng lõa với sự ác vậy. Đứng là luận điệu mơ hồ đánh lộn con đen giữa xấu và tốt, giữa tốt và xấu, không còn biên giới, không còn tiêu chuẩn phán định. Một thứ thượng tôn lương tâm cá nhân. Trong tang lễ BA Santamaria tháng 3 năm 1998, Đức

Cha G. Pell lên tiếng chỉ trích “các lực lượng thiểu số trong Đạo Công Giáo Úc muốn khuất phục nền luân lý phúc âm dưới chân lương tâm cá nhân”.

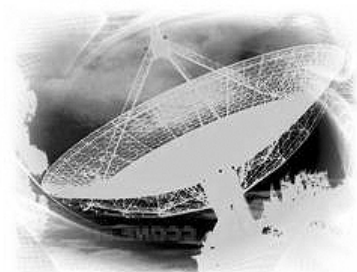
Nhóm này tiếp tục gây phiền phức tại Melbourne và sau đó tại Sydney vào các ngày Lễ Hiện Xuống tiếp sau, nhưng vẫn thất bại trong việc khuất phục Đức Cha G. Pell cũng như nhiều giám mục khác như Đức Cha Bathersby của Brisbane và Hickey của Perth, dù lúc ấy, Giáo Hội tại Úc cũng như tại nhiều quốc gia khác, nhất là Hoa Kỳ, đang kinh qua một trong những khủng hoảng lớn về nạn các giáo sĩ cũng như tu sĩ Công Giáo sách nhiễu tình dục trẻ em, một thứ khí giới rất tốt trong tay những người đồng tính luyến ái của Khăn Quàng Cầu Vòng. Tấn công phiến diện không xong, họ bèn quay qua tấn công trực diện trong chiều hướng như tờ điện tử Antichrist đã trích lời của Emile Zola rằng ‘Nền Văn Minh sẽ không đạt được sự hoàn hảo của nó trừ khi viên đá cuối cùng của ngôi nhà thờ cuối cùng rơi xuống đầu ông linh mục cuối cùng’.

Chúa nhật ngày 2 tháng 6 năm 2002, lúc Đức Cha G. Pell đã làm Tổng Giám Mục Sydney được hơn một năm, chương trình 60 Phút của Đài Truyền Hình Số 9 cho phát hình lời tố cáo của David Ridsdale rằng cách đây 10 năm, Đức Cha G. Pell, lúc còn là giám mục phụ tá Tổng Giám Mục Melbourne, đã tìm cách hối lộ anh ta để che lấp tội ác sách nhiễu tình dục của ông chú linh mục Gerard Ridsdale đối với chính bản thân anh ta hòng che chở quyền lợi cho giáo hội mình. Việc linh mục Gerard Ridsdale sách nhiễu tình dục là điều có thật, đã bị tòa án kết tội và đã ngồi tù nhiều năm và sau đó hoàn tục. Và việc Đức Cha Pell, hồi còn làm cha phó tại giáo phận Ballarat, có ngu cùng chỗ với cựu linh mục Ridsdale và ngày ông này ra tòa, có cùng đi càng làm cho lời tố cáo trở thành dễ tin. Lời tố cáo của David Ridsdale có chỗ không chính vì theo

anh ta, cuộc gặp gỡ giữa anh ta và Đức Cha G. Pell xảy ra sau khi cảnh sát đã thụ lý vụ này rồi. Điểm thứ hai, mặc dù David có rất nhiều dịp để lên tiếng về vụ này, như năm 1996, lúc vừa đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám Mục Melbourne, Đức Cha có gặp 200 người gồm các nạn nhân sách nhiễu tình dục, gia đình và bằng hữu của họ, trong đó có cả David, nhưng anh ta vẫn im lặng cho đến lúc này. Điểm thứ ba, trong tư cách giám mục phụ tá, Đức Cha không đủ tư cách hứa hẹn tài chánh cho bất cứ ai và ngài cũng không xin giám mục giáo phận tiền bạc để làm việc này; việc ấy càng không có khi ngài là giám mục phụ tá của Melbourne, trong khi việc kia xảy ra tại giáo phận Ballarat. Đài Truyền Hình Số 9 mà cụ thể là chương trình 60 Phút với nhiều phóng viên rành nghề và kinh nghiệm như Richard Carleton (RIP) hẳn biết rõ những điểm đó, nhưng họ vẫn cho phát hình chương trình trên, rõ ràng vì người bị tố cáo là “một trong những người có quyền thế nhất ở Úc, người hiện là Tổng Giám Mục Công Giáo của Sydney” như lời Richard Carleton giới thiệu đầu chương trình. Nhiều người nhẹ dạ, trong đó có cả binh bút Leo Schofield của tờ Sunday Telegraph, chế riễu hình ảnh Đức Cha Pell nói với nhóm Khăn Quàng Cầu Vòng: tôi không giúp gì được các anh trong khi lại cùng đi với tội phạm Gerard Ridsdale đến tòa; tội của Khăn Quàng Cầu Vòng chỉ là tiến tới bàn thờ trong hòa bình để rước lễ! Những nhận định như thế cho thấy chiến thuật của kẻ nội thù có hiệu quả ra sao.

*(Còn tiếp)*

# TÓM LƯỢC TIN TỨC GIÁO HỘI TRONG THÁNG



## II. TIN TÒA THÁNH VATICAN

### 1. ĐỨC THƯỢNG PHỤ CHÍNH THỐNG GIÁO NGA ALEXY II CHÚC MỪNG LỄ PHỤC SINH ĐỨC THÁNH CHA



VATICAN CITY - Đức Thượng Phụ Chính thống giáo Alexy II của Moscow và toàn nước Nga đã gửi lời chúc mừng Phục Sinh đến Đức Thánh Cha Benedict XVI. Trong lời chúc mừng, Đức Thượng Phụ Alexy II nêu bật sự lạc quan và niềm vui mừng tuyệt đối vào thông điệp Kitô giáo này.

Đài phát thanh Vatican tường thuật lại rằng trong thông điệp chúc mừng, Đức Thượng Phụ Alexy II bày tỏ "với toàn bộ tâm tình, cầu chúc niềm vui, sức khỏe và phúc lành của mùa Phục Sinh Thánh" đến Đức Thánh Cha.

Thông điệp tiếp tục với đoạn viết: "Thế giới đương đại đặt chúng ta trước những khó khăn và thách thức. Ở nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ, những vụ xung đột đẫm máu vẫn tiếp diễn, sự thù địch giữa con người với nhau trở nên gay gắt hơn, những điều ấy vẫn tiếp tục hòng lèo lái các giá trị Kitô giáo ra khỏi đời sống xã hội."

"Nếu thực tế bao vây chúng ta quá phức tạp, các Kitô hữu được mời gọi để đánh bại chủ nghĩa hoài nghi cũng như sự ô nhục và những khó khăn, để nhờ đó nhận

lãnh cảm hứng từ niềm hoan lạc của Lễ Phục Sinh và Lời Chúa Kitô."

Thông tấn xã Itar-Tass cho biết Đức Thượng Phụ Alexy II cũng gửi thông điệp đến những vị đứng đầu của các Giáo hội Tin Lành.

Lễ Phục Sinh của Chính Thống Giáo tại Nga được cử hành theo lịch Julian, tức là vào ngày 27 tháng 04.

*VietCatholic News (24/03/2008)*

### VUA NƯỚC SAUDI ARABIA ĐỀ NGHỊ CUỘC ĐỐI THOẠI LIÊN TÔN GIÁO

**New York (CNA)** – Theo tường thuật của hãng thông tấn AP, một đề nghị đối thoại liên tôn do Vua Abdullah nước Saudi Arabia trình bày đã gây được những phản ứng nồng nhiệt từ các nhà lãnh đạo Do thái giáo, Thiên Chúa giáo và Hồi giáo, và đó có thể là một bước phát triển lớn trong mối quan hệ giữa các tôn giáo.

Theo thông báo đăng trên website của Bộ Ngoại vụ nước Saudi Arabia, Vua Abdullah nói: "Tôi cầu xin đức Allah cho chúng tôi được gặp gỡ nhau dựa trên một từ ngữ." Nhà vua nói ông dự trù tổ chức các hội nghị để thu thập ý kiến của người Hồi giáo từ những vùng khác trên thế giới, sau đó ông sẽ gặp với "các người anh em của chúng ta" ở Thiên Chúa giáo và Do thái giáo "để chúng ta có thể cùng thoả thuận về một số điều nhằm bảo đảm bảo tồn được nhân loại chống lại những kẻ phá hoại đạo đức, hệ thống gia đình và sự lương thiện."

Sáng kiến của vua Abdullah đưa ra vào lúc các cuộc thương thảo hoà bình bị bế tắc và mối căng thẳng đã lên cao ở Trung Đông. Người Hồi giáo giận dữ vì những bức biếm họa tại Âu châu phỉ báng Thiên sứ Mohamet. Việc Đức

giáo hoàng Bênêđictô XVI mới rửa tội cho một người Hồi giáo tân tòng có thể giá cũng gây nên những tranh cãi.

Tuy nhiên, tin cho biết Vua đã được sự thỏa thuận của hàng giáo sĩ cao cấp ở Saudi Arabia.

Một số nhà phân tích gợi ý rằng đề xuất của nhà vua là kết quả của cuộc đối thoại liên tôn càng ngày càng gia tăng giữa các nhà lãnh đạo các tôn giáo trên thế giới kể từ sau cuộc tấn công khủng bố ngày 11 tháng 9.

Theo hãng AP thì ông John Esposito, giám đốc sáng lập Trung tâm Tìm hiểu Hồi giáo–Thiên chúa giáo Prince Al-waleed bin Talal tại trường Đại học Georgetown, có nói rằng tổ chức tôn giáo tại Saudi đã rất tích cực trong vấn đề đối thoại liên tôn kể từ cuộc tấn công tháng 9. *Phụng Nghi—VietCatholic News (28/03/2008)*

## **ĐỨC CỐ GIÁO HOÀNG GIOAN PHAOLÔ II SẼ ĐƯỢC PHONG CHÂN PHƯỚC SỚM HẾT SỨC CÓ THỂ**



Trong cuộc phỏng vấn dành cho đài Vatican, Đức Hồng Y Jose Saraiva Martins, tổng trưởng Bộ Phong Thánh, nói rằng cũng như nhiều người trên thế giới, Tòa Thánh hy vọng việc phong Chân Phước cho Đức Cố Giáo Hoàng Gioan Phaolô II sẽ mau chóng xảy ra nhưng đáng khác tiến trình bình thường cũng phải được tuân giữ nghiêm ngặt.

Trong những ngày gần kề lễ giỗ 3 năm Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, Đức Hồng Y Saraiva nhắc lại rằng: “Tất cả chúng ta đều nhớ rõ là trong thánh lễ an táng Đức Giáo Hoàng Wojtyla, dân chúng đã hô vang ‘Santo subito!’ (phong thánh ngay). Những lời hô đó tại quảng trường Thánh Phêrô biểu hiện điều dân chúng suy nghĩ. Điều đó nghĩa là Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II thật sự đã có một tiếng tăm thánh thiện giữa các tín hữu. Và chúng ta biết rằng đó là một điều kiện thiết yếu cho tiến trình phong thánh”.

Đức Hồng Y Saraiva nói thêm: “Vị cáo thỉnh viên trong án phong thánh cho Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đang sơ thảo ‘positio’”. Ngài lưu ý rằng những tài liệu liên quan có thể gồm nhiều phần “Nó không tùy thuộc vào bộ chúng tôi mà tùy thuộc

vị cáo thỉnh viên này cần bao nhiêu thời gian để hoàn thành công việc của mình. Tôi không biết là bao nhiêu tháng nữa hay một năm nữa. Tôi không biết và có lẽ chính ngài cũng không biết luôn”.

“Nhưng mà điều tôi có thể bảo đảm với anh chị em là một khi chúng tôi nhận được ‘positio’ này, chúng tôi lập tức nghiên cứu ngay không chần chờ gì cả. Vì bộ chúng tôi nhất định là muốn Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II được tôn kính trên bàn thờ sớm hết sức có thể và sớm được gọi là ‘Chân Phước’ để đáp lại những tiếng kêu tại quảng trường Thánh Phêrô ‘phong thánh ngay’”

Trưa ngày 2/4, giáo phận Rôma đã chính thức hoàn tất việc điều tra ở cấp giáo phận về cuộc đời, các nhân đức và danh thơm tiếng tốt của vị Tội Tớ Chúa Gioan Phaolô II trong một nghi lễ long trọng diễn ra tại đền thờ Thánh Gioan Latêranô. Việc kết thúc cuộc điều tra cấp giáo phận này là bước đầu trong tiến trình phong Chân Phước cho Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II.

Việc điều tra ở cấp giáo phận đã bắt đầu bằng thánh lễ cử hành tại cùng đền thờ này vào ngày 28/6/2005, chưa đầy 3 tháng sau khi Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II qua đời nhờ Đức Thánh Cha Bênêđictô chúc cho thông lệ phải chờ 5 năm sau cái chết của một vị Tội Tớ Chúa. *Nguyễn Việt Nam-VietCatholic News (28/03/2008)*

## **CÁC TU SĨ DÒNG PHANXICÔ NÓI VỀ CHUYẾN VIẾNG MỘ THÁNH PHANXICÔ CỦA CỰU TỔNG BÍ THƯ ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN XÔ**

*Assisi* - Cha Miroslavo Anuskevic, người đã hướng dẫn cựu tổng bí thư đảng cộng sản Liên Xô Mikhail Gorbachev thăm chung quanh đền thờ Thánh Phanxicô tại Assisi đã nói với báo Ý La Stampa như sau:

“Ông ta đã đến viếng mộ Thánh Phanxicô như một người bình thường. Thật thế, không ai trong các tín hữu đã nhận ra ông là ai. Ông và người con gái đã quỳ gối cầu nguyện trong yên lặng khoảng hơn 30 phút”.

Sau khi cầu nguyện với Thánh Phanxicô, ông đã được các tu sĩ dòng Phanxicô tại đây hướng dẫn đi thăm chung quanh đền thờ. Ông đã có dịp tâm sự thân mật với các ngài về niềm tin Kitô của mình. Cha Miroslavo Anuskevic cho biết cha mẹ ông Gorbachev đều là những tín hữu Chính Thống Giáo ngoan đạo. Cha mẹ vợ ông cũng là những người ngoan đạo đến mức đã bị giết chết trong thời gian thế chiến thứ hai chỉ vì giữ ảnh tượng trong nhà.

Ông đặc biệt xin các tu sĩ dòng Phanxicô cho thăm bức ảnh của Thánh Phanxicô về “giấc mơ tại Spoleto” và hỏi thăm những sách thần học liên quan đến linh đạo của thánh nhân.

Nói với các phóng viên báo chí Italia sau đó, ông cho biết: “Nhờ thánh nhân mà tôi đã đến với Giáo Hội, vì thế rất quan trọng là tôi viếng mộ ngài”.

Ông nói tiếp: “Thánh Phanxicô là tiêu biểu cho Đức Kitô. Câu chuyện về ngài cuốn hút tôi và đóng một vai trò quan trọng trong đời tôi”.

"Tôi cảm thấy rất xúc động được hiện diện trong một nơi chốn quan trọng không chỉ đối với đức tin Công Giáo nhưng còn là cho toàn thể nhân loại như thế này”.

Cha Miroslavo Anuskevic cho biết thêm là qua câu chuyện với ông Gorbachev, ngài được biết là ông đang cố gắng noi theo gương thánh nhân trong một đề án giúp trẻ bị ung thư.

Tờ La Stampa gọi chuyến viếng thăm này là “một perestroika tinh thần” của ông Gorbachev, một người đã nhiều lần công khai tán dương Giáo Hội Công Giáo, đặc biệt là Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II. Ông vẫn thường cho rằng sự sụp đổ của Bức Màn Sắt là không thể được nếu không có Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II. Ông Gorbachev sẽ trải qua Tuần Thánh tại Italia. *Nguyễn Việt Nam—VietCatholic News (20/03/2008)*



## II. TIN GIÁO HỘI HOA KỲ

### 1. GIÁO PHẬN SHREVEPORT Ở TB LOUISIANA CÓ TÂN GIÁM MỤC

VATICAN (CNA) 01/04/2008 - Giáo phận Shreveport, bang Louisiana với dân số Công giáo khoảng 40,000 người, hôm nay đã có tân Giám mục. Đức Tổng Giám Mục Pietro Sambi, sứ thần Tòa Thánh tại Hoa Kỳ sáng nay đã công bố: "Đức ông Michael Duca của giáo phận Dallas sẽ trở thành tân Giám mục của giáo phận Shreveport."

Đức ông Michael Duca sẽ là vị Giám mục thứ 2 của giáo phận Shreveport đang trông tòa, thay thế cho Đức Cha William Friend đã nghỉ hưu vào tháng 12 năm 2006.

Ứng cử viên Giám mục Duca đã nói sau khi được bổ nhiệm: "Tôi thật hèn mọn khi vinh dự được Đức Thánh Cha chỉ định làm Giám mục giáo phận Shreveport. Thật là một hồng ân lớn lao không thể ngờ được, nhưng không phải không có một số cảm xúc lẫn lộn. Ba mươi năm linh mục của tôi tại giáo phận Dallas là kinh nghiệm rất phong phú. Tôi có cơ hội được phục vụ tại các giáo xứ và làm việc với những chủng sinh mà tương lai sẽ trở thành linh mục trong giáo phận Dallas với cương vị hiệu trưởng Chủng viện Chúa Ba Ngôi. Điều ấy thực sự giúp tôi nhiều trong việc trở thành vị mục tử của Chúa."

Đức Cha Kevin Farrell - Giám mục giáo phận Dallas đã chúc mừng Giám mục tân cử Duca: "Tôi vui sướng và cảm động về việc cha Duca được bổ nhiệm làm Giám mục. Giáo phận sẽ được lợi với sự bổ nhiệm này nhờ khả năng lãnh đạo và nhiều tài năng khác của ngài. Tôi sẽ nhớ mãi những gì ngài đã để lại nơi đây, tôi cũng vui mừng vì giáo phận Shreveport sắp có một nhà lãnh đạo tinh thần mạnh mẽ và có năng lực như vậy. Tất cả chúng ta sẽ cầu nguyện cho hạnh phúc và thành công của ngài."

Cha Duca, năm nay 55 tuổi, là người gốc Dallas, gia nhập chủng viện Chúa Ba Ngôi ở Irving, Texas nơi mà sau này ngài trở thành hiệu trưởng. Thụ phong linh mục năm 1978, ngài phục vụ trong cương vị giám đốc về ơn gọi cho giáo phận, hiệu trưởng đại học Công giáo Southern Methodist và coi xứ tại một số giáo xứ của Dallas.

Cha Duca chỉ vừa được chỉ định làm Giám mục một tháng sau lễ kỷ niệm 30 năm linh mục của ngài.

Theo văn phòng TGM Dallas, Thánh lễ thụ phong Giám mục dự tính sẽ diễn ra vào ngày 19 tháng 05.

*VietCatholic News (02/04/2008)*

## **BỔ NHIỆM ĐỆ NHẤT PHÓ CHỦ TỊCH LIÊN ĐOÀN CGVN TẠI HOA KỲ**

*VietCatholic News (Thứ Hai 07/04/2008 12:35)*



Ngày 7 tháng 4, 2008

Thông Báo Bổ Nhiệm

Linh Mục Gioan Baotixita Nguyễn Đức Vượng, O.P.

Tân Phó Chủ Tịch Cộng Đồng Linh Mục & Nam Tu Sĩ kiêm

Đệ Nhất Phó Chủ Tịch Liên Đoàn CGVN tại Hoa Kỳ

Chiếu theo Nội Quy hiện hành cho phép, và xét theo nhu cầu nhân sự và sinh hoạt của Cộng Đồng Linh Mục & Nam Tu Sĩ và của Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ, Linh Mục Chủ Tịch Liên Đoàn trân trọng thông báo với sự chấp thuận của đương sự, việc bổ nhiệm

Linh Mục Gioan Baotixita Nguyễn Đức Vượng, O.P., vào chức vụ Phó Chủ Tịch Cộng Đồng Linh Mục & Nam Tu Sĩ. Trong chức vụ này, Cha cũng là Đệ Nhất Phó Chủ Tịch

Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ, hiệu lực bắt đầu từ ngày hôm nay.

Cha Nguyễn Đức Vượng thuộc dòng Đa Minh Việt Nam Hải Ngoại, sinh ngày 24 tháng 12, 1958 tại Sài Gòn. Thụ phong Linh Mục vào năm 2000, hiện là Chánh Xứ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam tại Arlington, Virginia. Cha đang phục vụ trong Ban Phục Vụ Lãnh Đạo Liên Đoàn với tư cách là Trưởng Ban Thánh Nhạc, và là Trưởng Ban Tổ Chức Hành Hương Mẹ La Vang 2008, tổ chức vào ngày 19-21 tháng 6, 2008 tại Thủ Đô Washington, Hoa Kỳ.

Trong trường hợp Chủ Tịch Liên Đoàn không có thể tiếp tục đảm đương nhiệm vụ vì bất cứ hoàn cảnh hay lý do nào khi chưa hết nhiệm kỳ, Cha Vượng cũng đồng ý sẽ tự động thay thế làm Chủ Tịch Cộng Đồng Linh Mục & Nam Tu Sĩ và Chủ Tịch Liên Đoàn cho đến hết nhiệm kỳ vào ngày 6 tháng 10, 2011 để tránh những xáo trộn trong sinh hoạt và tổ chức bầu cử. Sau đó các Ban Chấp Hành của Cộng Đồng Linh Mục, Phó Tế, Nam Nữ Tu Sĩ khẩn trôn sẽ tổ chức bầu lại.

Xin Thánh Thần Chúa, qua lời cầu bầu của Mẹ La Vang, phù trợ cho Cha trong những ngày tháng sắp tới, để cùng với mọi thành viên của Liên Đoàn xây dựng một tập thể yêu thương, thánh thiện và hiệp nhất. Rất chân thành cảm ơn sự dẫn thân của Cha trong cương vị mới.

Kính báo,

LM. Giuse Nguyễn Thanh Liêm

## II. TIN GIÁO HỘI VIỆT NAM

### CHÍNH QUYỀN TỈNH QUẢNG TRỊ ĐÃ ĐỒNG Ý TRẢ LẠI GẦN HẾT ĐẤT THÁNH ĐỊA LA VANG CHO GIÁO HỘI CÔNG GIÁO VIỆT NAM

Ngày thứ Năm, 10 tháng 4 năm 2008, một cuộc họp được diễn ra tại Ủy ban Nhân Dân Tỉnh Quảng Trị lúc 08g30, giữa phái đoàn Toà Tổng Giám Mục Huế và Chính Quyền Tỉnh Quảng Trị, bàn về vấn đề “ĐẤT LA VANG”.

Phái đoàn Toà Tổng Giám Mục Huế gồm Đức Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Huế, Đức Cha Nguyễn Như Thế, Đức Giám Mục Phụ Tá Tổng Giáo Phận Huế, Đức Cha Lê Văn Hồng, linh mục Hạt Trưởng Hạt Quảng Trị, cha Nguyễn Vinh Gioang, linh mục Quản Nhiệm Trung Tâm Thánh Mẫu Toàn Quốc La Vang, cha Lê Sĩ Hiền, linh mục Quản xứ Trí Bưu, cha Lê Quang Quý.

Về phía Chính Quyền Tỉnh Quảng Trị, có ông Nguyễn Đức Chính, Ủy viên Thường vụ Trung Ương, Phó Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Quảng Trị, và các vị đại diện các ban ngành liên hệ về vấn đề “Đất La Vang”.

Trong cuộc họp này, Đức Cha Lê Văn Hồng, Giám mục Phụ Tá Tổng Giáo Phận Huế, thừa ủy nhiệm Đức Tổng Giám Mục Huế, tuyên đọc hai bức thư: bức thư của Toà Tổng Giám Mục Huế, viết ngày 20 tháng 3 năm 2008, kính trình lên Đức Cha Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam về vấn đề Đất La Vang và bức thư trả lời của Đức Cha Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam về vấn đề Đất La Vang (có đính kèm).

Sau một tiếng đồng hồ thảo luận, ông Nguyễn Đức Chính, Phó Chủ Tịch Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Quảng Trị, nói lên lập trường rõ ràng của Chính Quyền Quảng Trị là giải quyết vấn đề Đất La Vang theo như tinh thần của Phái đoàn Toà Tổng Giám Mục Huế trong hai bức thư đã được tuyên đọc trên. Ông cũng ra lệnh các ban ngành có liên hệ với vấn đề “Đất La Vang” hãy làm việc tích cực và xây dựng với Toà Tổng Giám Mục Huế để Chính Quyền Quảng Trị sớm có quyết định dứt khoát về vấn đề “Đất La Vang” này.

Cuộc họp bế mạc lúc 09giờ 30' cùng ngày.

*Linh mục Emmanuel Nguyễn Vinh Gioang*

*Hạt trưởng Hạt Quảng Trị*









## **Phong Trào Cursillo-Ngành VN-Giáo Phận San Jose** **Thông Báo Hai Khóa Học Cuối Tuần 2008**

*Để được nói chuyện với Chúa, nghĩa là đẩy mạnh đời sống cầu nguyện  
Để nhìn kỹ vào nội tâm, hầu thanh luyện và tái lập trật tự cho tâm hồn  
Để biết sống thân mật với Chúa ở giữa đời  
Để nhận ra chỗ đứng và vai trò của mình trong cộng đồng Giáo hội*

.....

Phong trào Cursillo, ngành Việt Nam, thuộc giáo phận San Jose sẽ tổ chức hai (2) khóa học vào những ngày giờ như sau :

**Khóa Nam :** Từ 21/8 đến ngày 24, tháng 8.2008

**Khóa Nữ :** Từ 28/8 đến ngày 31, tháng 8.2008

Tại Camp St. Francis

Để chuẩn bị hành trang lên đường, Phong trào sẽ bắt đầu tám (8) tuần tinh huấn vào cuối tháng 6 này

**Xin quý anh chị sốt sắng tham gia buổi *Ultreya Khai mạc Tinh tâm* vào ngày 29, tháng 6.2008 tới đây tại hội trường nhà thương O'Connor từ 12:30 PM đến 3:30 PM**

Xin quý Cha và quý Anh Chị tiếp tục cầu nguyện và thực hiện Palanca cho các tham dự viên, cầu nguyện cho chúng ta làm tròn sứ mạng được giao phó, đặc biệt cho Ban Điều Hành hai (2) khóa học chu toàn công việc Thầy Chí Thánh tín thác

Rất mong sự hiện diện đông đảo của quý Cha và quý Anh Chi trong ngày khai mạc Tinh huấn 29, tháng 6 tới đây.

Thân ái trong Thầy Chí Thánh

Thay mặt Phong Trào,

**Joseph Huỳnh Quốc Thu**

**Nếu cần Đơn Ghi Danh cho Tham Dự Viên hoặc Người Bào Trợ xin vào :**

**<http://www.Viet-Cursillo.com/html/VPDH/KhoiTien.htm>**

**Hoặc xin liên lạc với Trưỡng K.T Anh Micae Nguyễn hữu Quang 408 226 5191**



**PHONG TRÀO CURSILLO NGÀNH VIỆT NAM  
GIÁO PHẬN SAN JOSE, CALIFORNIA**

**ĐƠN GHI DANH  
THAM DỰ TỈNH HUẤN CURSILLO 2008**

KHOÁ NAM # 34VNSJ: 21/08/2008 - 24/08/2008

KHOÁ NỮ # 35VNSJ: 28/08/2008 - 31/08/2008

Tên Thánh: \_\_\_\_\_ Họ và Tên: \_\_\_\_\_ Phái:  Nam  Nữ  
Địa Chỉ: \_\_\_\_\_ Thành Phố: \_\_\_\_\_ Tiểu Bang: \_\_\_\_\_ Zip Code: \_\_\_\_\_  
Điện Thoại Nhà: (\_\_\_\_) \_\_\_\_\_ Số Điện Thoại trong trường hợp khẩn cấp: (\_\_\_\_) \_\_\_\_\_  
Email: \_\_\_\_\_

Ngày Sinh: \_\_\_\_\_ Tháng: \_\_\_\_\_ Năm: 19\_\_\_\_ Học Vấn:  Tiểu Học  Trung Học  Đại Học  
Thuộc Giáo Xứ hay Cộng Đoàn: \_\_\_\_\_ Thuộc Giáo Phận: \_\_\_\_\_

Hiện đang sinh hoạt trong Hội đoàn hay Đoàn thể: \_\_\_\_\_

Gia Cảnh:  Độc Thân  Có Gia Đình/Có bao nhiêu con: \_\_\_\_\_  Goá Vợ/Chồng

\*Nếu đã lập gia đình, xin cho biết người phối ngẫu đã gia nhập phong trào Cursillo chưa?  Rồi  Chưa

Nếu rồi, xin cho biết Họ và Tên của người phối ngẫu: \_\_\_\_\_

\*Quý vị có trở ngại gì về sức khoẻ cần được lưu ý trong thời gian Tỉnh Huấn không?  Có  Không

Nếu có, xin cho biết: \_\_\_\_\_

\* Quý vị có bao giờ điều trị về bệnh tâm thần không?  Có  Không

Nếu có, xin cho biết: \_\_\_\_\_

\* Quý vị có kiêng ăn và cần được lưu ý không? \_\_\_\_\_

\* Quý vị có bị ngăn trở trong việc lãnh nhận Bí Tích Thánh Thể không? \_\_\_\_\_

\* Quý vị phải trong hạn tuổi từ 25 tới 65 tuổi. Tuy nhiên cũng có những trường hợp cứu xét đặc biệt.

Ngày \_\_\_\_\_ Tháng \_\_\_\_\_ Năm 2008

Tham Dự Viên Ký Tên

**Họ và Tên người giới thiệu hay bảo trợ:**

Địa Chỉ: \_\_\_\_\_ Thành Phố: \_\_\_\_\_ Tiểu Bang: \_\_\_\_\_ Zip Code: \_\_\_\_\_

Điện Thoại Nhà: (\_\_\_\_) \_\_\_\_\_ Điện Thoại trường hợp khẩn cấp: (\_\_\_\_) \_\_\_\_\_

Email: \_\_\_\_\_

Thuộc Cộng Đoàn hay Phong Trào: \_\_\_\_\_ Giáo Phận: \_\_\_\_\_

Người bảo trợ đã dự khoá: \_\_\_\_\_ Tại: \_\_\_\_\_

Ngày \_\_\_\_\_ Tháng \_\_\_\_\_ Năm 2008

Ngày \_\_\_\_\_ Tháng \_\_\_\_\_ Năm 2008

Linh Mục Quản Nhiệm/Linh Hưởng

Người Bảo Trợ

**\*\*\*Lưu Ý: Sau khi hoàn tất, xin chuyển về Khối Tiền Cursillo trước ngày 10/06/2008 qua địa chỉ:  
Anh Nguyễn Hữu Quang – 3620 Misty Glen Ct. San Jose, CA 95111. Điện Thoại: (408) 226-5191**

# SÁCH & TÀI LIỆU CĂN BẢN VỀ PHONG TRÀO CURSILLO

Quý anh chị có thể đặt mua sách thẳng từ VP Trung Ương qua địa chỉ:



**TITLE PRICE**

- Structure of Ideas, Eduardo Bonnin \$5.25
- The Group Reunion, Fr. Juan Capo \$6.50
- Lower Your Nets, Fr. Juan Capo Bosch \$5.00
- Origins and Development of the Cursillo,  
by Fr. Ivan Rohloff \$1.50
- Fundamentals of Christianity,  
by Fr. Frank Salmani \$9.25
- Theology of the Laity, Msgr. Paul Lackner \$7.00
- Whom Shall I Send?, Fr. Frank Salmani \$6.00
- First Conversations of Cala Figuera

**TITLE PRICE**

- Reunion of the Group, Eduardo Bonnin \$1.50
- The How and the Why, Eduardo Bonnin \$3.00
- Let's Keep the Fourth Day Simple \$3.00
- The Catholic and Social Justice \$2.00
- Reaching Jesus \$12.00
- New American Bible \$6.00
- Our Fourth Day \$3.50
- The Cursillo Yesterday and Today  
by Fr. Juan Capo \$6.00
- Evangelization in the Modern World  
(Evangelii Nuntiandi), by Pope Paul VI \$3.75
- The Precursillo, Gerry Hughes \$2.50
- Family Sharing Using the Cursillo Method,  
by Ken and Teresa Sittenauer \$3.25
- Cursillo Spiritual Formation Program,  
by Fr. David Knight \$7.00
- His Way, Fr. David Knight \$10.00
- Why Jesus?, Fr. David Knight \$16.00
- To Follow His Way, Fr. David Knight \$7.00
- The Lay Members of Christ's Faithful People  
(Christifideles Laici), by Pope John Paul II \$9.00
- Go and Make Disciples, by the  
National Conference of Catholic Bishops \$10.25
- Cursillo - What is it? \$1.50
- The Road of Hope, Bishop Francis Nguyen \$1.50



CURSILLO MOVEMENT  
DIOCESE OF SAN JOSE  
VIETNAMESE SECRETARIAT  
MONTHLY NEWSLETTER

Stamp

**Kính Biểu:**

---

---

---

SINH HOẠT TRONG THÁNG 05/2008



■ **DH Ultreya :**

Chủ nhật 18/05 từ 12:30PM - 3:30PM,  
tại hội trường nhà thương O'Connor,  
2101 Forest Ave., San Jose.

■ **Trường Huấn Luyện :**

Chủ nhật 01/06 từ 6:30PM - 9:30PM,  
tại hội trường nhà thờ St. Patrick.

CHUỖ NẾU SINH HOẠT THÁNG 05/2008



**MẸ MARIA, BIỂU TƯỢNG  
GIỚI TRẺ THẾ GIỚI**

Xin quý anh chị suy nghĩ, cầu nguyện và  
cảm nghiệm theo chủ đề trên.

Mọi bài vở xin gửi về Ban Truyền Thông  
vào tuần thứ hai mỗi tháng theo địa chỉ:  
[Dao.Joseph@gmail.com](mailto:Dao.Joseph@gmail.com)

Xin cảm ơn quý anh chị.